

Số: 1318/BGTVT-CQLXD

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Quảng
Nam gửi tới Kỳ họp thứ 2, Quốc hội
khóa XV

ÔNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Số: 2522

Ngày: 29/12/21

yến: Dân nguyện

UY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM

ĐẾN

Số: 1318/BGTVT-CQLXD

Ngày: 29/12/21

Chuyên: cha người dân và được kiến nghị nhiều lần song chưa được giải quyết, cụ thể:

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban
yến: Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến

Nội dung kiến nghị (câu số 06): “Đề nghị giải quyết dứt điểm các vấn đề bất cập,
vướng mắc liên quan đến dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi gây bức xúc
cho người dân và được kiến nghị nhiều lần song chưa được giải quyết, cụ thể:

Cổng chui trên tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi được xây dựng rất
nhỏ, hẹp, không đủ điều kiện để các phương tiện vận tải lớn lưu thông, nhiều cổng chui
có mặt đường thấp, không đảm bảo thoát nước nên xảy ra tình trạng ngập sâu khi mưa
lớn, không thể đi lại được;

- Tuyến cao tốc đi qua các khu vực dân cư thôn Phú Quý 3, Đa Phú 1, Đa Phú 2,
xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành và một số địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam
không có đường dân sinh, gây khó khăn cho việc sinh hoạt, sản xuất của người dân;

- Nhiều hộ gia đình tại huyện Núi Thành, Quảng Nam có đất bị thu hồi phục vụ
dự án xây dựng đường cao tốc nhưng chưa được chi trả tiền đền bù về đất và tài sản
trên đất, tiền hỗ trợ chênh lệch do trượt giá dù công trình hoàn thành đã lâu;

- Chỉ đạo rà soát, khắc phục toàn bộ những vấn đề mà Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng
Nam đã nhiều lần kiến nghị liên quan đến những tồn tại, vướng mắc thuộc trách nhiệm
của VEC và các đơn vị thi công tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.”

Trước tiên, Bộ Giao thông vận tải trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc
hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu
hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước
của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân. Về nội dung kiến
nghị của cử tri nêu trên, Bộ Giao thông vận tải xin trả lời như sau:

Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Dự án) có tổng
chiều dài là 139,2km do Tổng Công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)
làm chủ đầu tư; Dự án đã hoàn thành các hạng mục trên chính tuyến và đưa vào khai
thác từ ngày 02/8/2017 (đối với đoạn Km0 - Km65) và từ ngày 02/9/2018 (đối với đoạn
Km65 - Km139+204). Đoạn tuyến qua địa bàn tỉnh Quảng Nam có chiều dài khoảng
90km (từ Km8+000 đến Km99+200).

1. Đối với phản ánh liên quan đến khẩu độ hầm chui dân sinh như: “rất nhỏ, hẹp,
không đủ điều kiện để các phương tiện vận tải lớn lưu thông”

Vị trí, khẩu độ thiết kế các hầm chui dân sinh đã được Chủ đầu tư dự án lấy ý kiến
thỏa thuận với các địa phương khi lập dự án đầu tư và tại bước lập thiết kế kỹ thuật (từ
năm 2012) tuân thủ đúng quy định¹. Trong quá trình thực hiện Dự án, các đề xuất của địa

¹ Theo TKKT được duyệt, đoạn tuyến qua địa bàn tỉnh Quảng Nam (từ Km8+000 đến Km99+200) gồm 104 hầm chui
dân sinh với tổng khẩu độ là 507m.

phương gửi đến Bộ Giao thông vận tải liên quan đến bổ sung vị trí, điều chỉnh khẩu độ hầm chui dân sinh,... đều được Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Chủ đầu tư và các bên liên quan xem xét, xử lý; năm 2015, Bộ Giao thông vận tải đã chủ động thành lập Tổ công tác của đã kiểm tra, rà soát thiết kế công trình (trong đó có việc thiết kế các hầm chui dân sinh), sau đó Chủ đầu tư cùng các địa phương đã thống nhất chi tiết về việc bổ sung, điều chỉnh nhiều hầm chui dân sinh, đường gom, đường ngang,...; trong quá trình thi công, Chủ đầu tư, Tư vấn và các Nhà thầu đã phối hợp với các địa phương tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung thiết kế các hầm chui dân sinh, cống thoát nước, mương thủy lợi,...². Hiện nay, tuyến đường đã được thông xe đưa vào khai thác nên không thể điều chỉnh tăng khẩu độ hầm chui dân sinh được do nó liên quan đến cao độ thiết kế mặt đường.

2. Đối với phản ánh về tình trạng nhiều cống chui dân sinh có cao độ mặt đường thấp, không đảm bảo thoát nước gây ra ngập nước khi mưa lớn

Việc đọng nước tại các cống chui dân sinh có cao độ mặt đường thấp chủ yếu do dòng chảy chưa được khơi thông thường xuyên trong quá trình quản lý khai thác. Để khắc phục tình trạng này, Bộ Giao thông vận tải sẽ yêu cầu VEC chỉ đạo chỉ đạo đơn vị quản lý bảo trì công trình thường xuyên rà soát, kiểm tra việc vệ sinh, khai thông dòng chảy, đảm bảo không để xảy ra tình trạng đọng nước đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân địa phương.

3. Đối với phản ánh “*Tuyến cao tốc đi qua các khu vực dân cư thôn Phú Quý 3, Đa Phú 1, Đa Phú 2, xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành và một số địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Nam không có đường dân sinh*”

Tương tự như hầm chui dân sinh nêu trên, việc thiết kế đường gom, đường ngang dân sinh đã được Chủ đầu tư dự án lấy ý kiến thỏa thuận với các địa phương khi lập dự án đầu tư và tại bước lập thiết kế kỹ thuật; việc điều chỉnh, bổ sung đường gom dân sinh theo các kiến nghị của Chủ đầu tư dự án trên cơ sở các kiến nghị của địa phương, kết quả kiểm tra rà soát của Tổ công tác do Bộ Giao thông vận tải thành lập,... đã được Bộ Giao thông vận tải xem xét xử lý³.

Đoạn tuyến qua địa bàn xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tại bước TKKT, các bên thống nhất không xây dựng đường gom dân sinh; trong quá trình thi công Dự án, trên cơ sở kiến nghị của địa phương và Chủ đầu tư, Bộ Giao thông vận tải chấp thuận bổ sung 02 đoạn tuyến dân sinh trên địa bàn xã Tam Mỹ Đông tại Km90+070 - Km90+269 (phải tuyến) và Km90+269 - Km90+400 (trái tuyến), hai đoạn đường gom này đã hoàn thành từ năm 2018. Đến tháng 8/2019 (sau khi đã thông xe đưa công trình vào khai thác), Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với các địa phương kiểm tra, rà soát hiện trường đối với đề nghị kéo dài hệ thống đường gom Km90+050, tuy nhiên theo báo cáo của Chủ đầu tư, kết quả kiểm tra hiện trường nhận thấy đã đảm bảo đủ đường đi cho người dân địa phương; địa phương không kiến nghị bổ sung đường gom dân sinh tại vị trí khác đoạn qua xã Tam Mỹ Đông. Hiện nay, vướng mắc về nguồn vốn để thanh toán các khối lượng đã hoàn thành và tiếp tục thực hiện các khối lượng còn lại của dự án chưa được tháo gỡ⁴, nên việc bổ sung các đường gom dân sinh chưa thể thực hiện được⁵.

² Trong quá trình thực hiện dự án, đoạn tuyến 90km qua địa bàn tỉnh Quảng Nam đã có điều chỉnh tăng khẩu độ 12 cống chui dân sinh, bổ sung 34 cống chui dân sinh và thực hiện nhiều các điều chỉnh, bổ sung khác như: tăng khẩu độ 42 cống thủy lợi, điều chỉnh 19 đoạn mương thủy lợi (2,3km); bổ sung 115 cống thủy lợi và 61 đoạn mương thủy lợi (6,425km);...

³ Đã thực hiện điều chỉnh 25 đoạn đường gom (7,850km) và bổ sung 49 đoạn đường gom (16,060km).

⁴ VEC đang hoàn tất các thủ tục tái cơ cấu nguồn vốn các dự án của VEC quản lý để trình Bộ Chính trị.

⁵ VEC đã có Văn bản số 77/VEC-QLTC ngày 10/4/2019 gửi UBND tỉnh Quảng Nam thông báo về việc không thể tiếp tục thi công 10 tuyến đường gom, đường ngang do vướng mắc mặt bằng, không bố trí được nguồn vốn thi công.

4. Đối với phản ánh: “Nhiều hộ gia đình tại huyện Núi Thành, Quảng Nam có đất bị thu hồi phục vụ dự án xây dựng đường cao tốc nhưng chưa được chi trả tiền đền bù về đất và tài sản trên đất, tiền hỗ trợ chênh lệch do trượt giá dù công trình hoàn thành đã lâu”

Nội dung này thuộc tiểu dự án GPMB do địa phương quản lý thực hiện. Đến nay công tác GPMB của dự án đã cơ bản hoàn thành; các tồn tại, vướng mắc còn lại chưa được giải quyết chủ yếu liên quan đến bất cập của cơ chế chính sách về GPMB và việc bố trí vốn GPMB cho dự án. Theo báo cáo của Chủ đầu tư dự án, để giải quyết vấn đề này, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước, Chủ đầu tư đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo các đơn vị liên quan tổng hợp, cung cấp số liệu liên quan⁶ để Chủ đầu tư tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Chủ đầu tư chưa nhận được các số liệu cung cấp của UBND tỉnh Quảng Nam.

5. Đối với phản ánh: “Chỉ đạo rà soát, khắc phục toàn bộ những vấn đề mà Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Nam đã nhiều lần kiến nghị liên quan đến những tồn tại, vướng mắc thuộc trách nhiệm của VEC và các đơn vị thi công tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi”

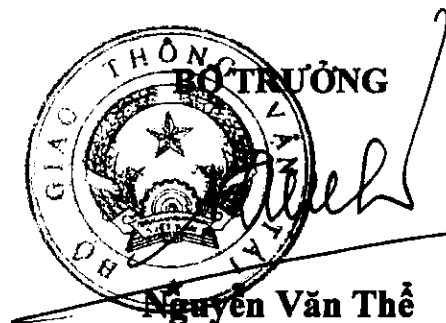
Để giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị thi công, Bộ Giao thông vận tải đã có nhiều văn bản chỉ đạo Chủ đầu tư⁷, Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải đã làm việc với UBND tỉnh Quảng Nam vào ngày 15/8/2019 (Thông báo kết luận số 307/TB-BGTVT ngày 23/8/2019). Thời gian tới, Bộ Giao thông vận tải sẽ tiếp tục phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp yêu cầu VEC chỉ đạo các Nhà thầu thực hiện. Tuy nhiên, hiện nay các vướng mắc về nguồn vốn để thanh toán các khối lượng đã hoàn thành cho Nhà thầu vẫn chưa được tháo gỡ do VEC đang hoàn tất các thủ tục về việc tái cơ cấu để trình Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ xem xét, cho ý kiến nên chưa thực hiện được các nội dung này.

Trong thời gian tới, sau khi hoàn thành việc tái cơ cấu nguồn vốn các dự án của VEC quản lý, Chủ đầu tư sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn vốn để xử lý các nội dung nêu trên.

Trên đây là trả lời của Bộ Giao thông vận tải đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của cử tri đối với ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Ủy ban QLVNN tại doanh nghiệp; VEC
- Lưu: VT, CQLXD



Nguyễn Văn Thể

⁶ Các văn bản: số 535/VEC-KHKD ngày 23/4/2020, số 61/CV-VEC ngày 15/01/2021, số 456/CV-VEC ngày 23/3/2021, số 1725/CV-VEC ngày 07/9/2021, số 2219/CV-VEC ngày 16/11/2021 của VEC và văn bản số 1587/UBQLV-CNHT ngày 16/9/2021 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

⁷ Các văn bản: Số 12639/BGTVT-CQLXD ngày 07/11/2018, số 13569/BGTVT-CQLXD ngày 30/11/2018, số 1037/BGTVT-CQLXD ngày 30/01/2019, số 7309/BGTVT-CQLXD ngày 06/8/2019, số 11336/BGTVT-CQLXD ngày 27/11/2019, số 12524/BGTVT-CQLXD ngày 30/12/2019 và số 1635/BGTVT-CQLXD ngày 26/02/2020.

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: **01** /SY-ĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày **24** tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở GTVT;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố: Núi Thành, Thăng Bình, Duy Xuyên, Phú Ninh, Quế Sơn, Điện Bàn, Tam Kỳ (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Nho Tuấn

Số 13941/BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị cử tri tỉnh
Quảng Nam gửi tới Kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khóa XV.

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI Q. NAM

Số: 05
Ngày: 04/01/22

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

Hầu hết các đoạn QL.1 qua địa bàn dân cư nông thôn (khu vực huyện Núi Thành, Thăng Bình) không có hệ thống thoát nước dọc, nhiều đoạn bị ngập sâu, thậm chí tràn vào khu vực dân cư, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và ảnh hưởng đến đời sống người dân; đồng thời, sau khi hoàn thành dự án mở rộng QL.1, việc quản lý các hành lang tuyến gần như không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng lề đường xảy ra rất phổ biến; nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu, bảo dưỡng. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết.

Trước tiên, Bộ GTVT trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân. Về nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên, Bộ GTVT trả lời như sau:

1. Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025 (đoạn tuyến này hiện do nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 545 quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hình thức hợp đồng BOT):

Đoạn tuyến QL.1 từ Km964 - Km985+025 sau khi dự án BOT đưa vào khai thác chưa có hệ thống thoát nước dọc, một số đoạn qua khu vực dân cư mặt đường thường xuyên bị đọng, ngập nước vào mùa mưa gây mất ATGT và làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Theo báo cáo của Tổng cục ĐBVN¹, do Nhà đầu tư hiện nay gặp nhiều khó khăn về tài chính nên chưa cân đối được nguồn vốn để triển khai thực hiện. Tổng cục ĐBVN tiếp tục tích cực phối hợp với Nhà đầu tư, có phương án sắp xếp tài chính để triển khai hạng mục thoát nước trên đoạn tuyến này.

Ngay sau khi nhận được kiến nghị của cử tri, Bộ GTVT đã giao Tổng cục ĐBVN² khẩn trương yêu cầu Nhà đầu tư bố trí nguồn vốn, triển khai thực hiện xây dựng hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1, đoạn từ Km966 - Km983, hoàn thành trong năm 2022. Thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN đã có văn bản³ gửi Nhà đầu

¹ Văn bản số 9093/TCĐBVN-KHĐT ngày 08/12/2021 của Tổng cục ĐBVN.

² Văn bản số 13035/BGTVT-KCHT ngày 08/12/2021 của Bộ GTVT.

³ Văn bản số 9464/TCĐBVN-QLBT ngày 17/12/2021 của Tổng cục ĐBVN.

tư yêu cầu phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ trực tiếp là Cục Quản lý đường bộ III, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường, đưa ra giải pháp phân kỳ đầu tư hệ thống thoát nước dọc, ưu tiên thực hiện ngay tại những vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT cao; chỉ đạo nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên thực hiện đầy đủ công tác tuàn đường, kịp thời phát hiện và xử lý hư hỏng, xuống cấp, mất an toàn giao thông. Đồng thời, Tổng cục ĐBVN giao Cục QLDB III kiểm tra, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện những nội dung trên; kiến nghị dừng thu phí trong trường hợp Nhà đầu tư không đảm bảo tốt công tác ATGT và BDTX trên tuyến thuộc phạm vi dự án.

Tiếp theo, Bộ GTVT đã có văn bản⁴ yêu cầu Tổng cục ĐBVN khẩn trương làm việc với Nhà đầu tư nhằm tháo gỡ các vướng mắc khó khăn về nguồn vốn triển khai xây dựng hệ thống thoát nước, thống nhất lộ trình cụ thể xây dựng và hoàn thành hệ thống thoát nước nêu trên, trong đó ưu tiên thực hiện trước các vị trí thường xuyên ngập lụt.

Trong thời gian tới, Bộ GTVT tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo Tổng cục ĐBVN phối hợp với Nhà đầu tư để sớm triển khai xây dựng và hoàn thành hệ thống thoát nước nêu trên, trong đó ưu tiên thực hiện trước các vị trí thường xuyên ngập lụt, hoàn thành trong Quý II năm 2022. Nếu Nhà đầu tư không thực hiện đúng các quy định của Hợp đồng đã ký kết, Tổng cục ĐBVN sẽ yêu cầu dừng thu phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Núi Thành Km997 - Km1027 do nhà đầu tư là Tổng công ty XDCTGT 5 –CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hợp đồng BOT:

Bộ GTVT đã có Văn bản số 10992/BGTVT-KCHT ngày 19/10/2021 gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri tỉnh Quảng Nam với nội dung như sau: “Khi triển khai dự án nâng cấp mở rộng QL.1 đoạn tuyến từ Km987- Km1027, Nhà đầu tư BOT đã lập hồ sơ thiết kế hệ thống thoát nước đồng bộ để đảm bảo vận hành, khai thác an toàn theo tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, trong đó có hệ thống thoát nước dọc đoạn qua xã Tam Xuân 1, Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, cụ thể tại các đoạn: Km997+260-Km997+427(P), Km1001+450- Km1001+850(T), Km1006+200-Km1006+235(P), Km1009+330-Km1009+380(T) và Km1010+080-Km1010+250 (T). Cho đến nay, UBND huyện Núi Thành vẫn chưa bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư để triển khai thi công hệ thống thoát nước dọc nêu trên (vướng tường rào, cổng ngõ của nhà dân) nên không thể triển khai thực hiện theo hồ sơ thiết kế được duyệt. Để đảm bảo ATGT, an toàn công trình và đảm bảo môi trường sống của người dân, đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan của địa phương và UBND huyện Núi Thành sớm bàn giao mặt bằng để có thể bổ sung hệ thống thoát nước khu vực này nhằm tránh ngập úng cục bộ và đọng nước trên mặt đường.”

3. Về tình trạng mặt đường QL.1 hư hỏng xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng:

Theo báo cáo của Tổng cục Đường bộ Việt Nam⁵, các đoạn tuyến QL.1 từ Km947 – Km1027 do các nhà đầu tư BOT là Công ty CPXDCT 545 và Tổng công ty XDCTGT5-CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn. Dự án đưa vào khai thác sử

⁴ Văn bản số 13638/BGTVT-KCHT ngày 22/12/2021 của Bộ GTVT

⁵ Văn bản số 8097/TCĐBVN-QLBT-ATGT ngày 04/11/2021 của Tổng cục ĐBVN.

dụng từ năm 2015, qua thời gian đưa vào khai thác mặt đường phát sinh hư hỏng dạng ổ gà, hằn lún vệt bánh xe. Cục QLDB III thường xuyên kiểm tra, yêu cầu nhà đầu tư sửa chữa khắc phục kịp thời để đảm bảo ATGT. Riêng tại nút giao giữa QL.1 và đường vào mỏ đá (Km1024+920), mặt đường bị hư hỏng nặng nguyên nhân do các xe tải nặng từ mỏ đá ra QL.1 đã làm hư hỏng mặt đường; hiện tại, Sở GTVT Quảng Nam đang thực hiện dự án sửa chữa, cải tạo mặt đường tại vị trí nút giao này.

Đối với các đoạn tuyến bị hằn lún vệt bánh xe thuộc đoạn Km987 – Km1027, Tổng công ty XDCTGT5-CTCP đã thực hiện sửa chữa khắc phục đảm bảo êm thuận (dự án sửa chữa định kỳ năm 2021 trên đoạn Km987 – Km1021+500/QL.1). Dự án sau khi thi công hoàn thành đã được Tổng công ty XDCTGT5-CTCP báo cáo Tổng cục ĐBVN và Cục QLDB III⁶ và Nhà đầu tư đã tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng ngày 04/11/2021.

4. Về nội dung sau khi hoàn thành dự án mở rộng QL.1, việc quản lý các hành lang tuyến không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng lề đường xảy ra rất phổ biến:

Theo báo cáo của Tổng cục ĐBVN⁷: Sau khi dự án nâng cấp mở rộng QL.1 đoạn qua huyện Thăng Bình và Núi Thành hoàn thành, Cục QLDB III – Tổng cục ĐBVN đã phối hợp với Nhà đầu tư BOT và chính quyền địa phương kiểm tra phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm hành lang ATDB, điển hình như san lấp mặt bằng, xây dựng nhà cửa trong hành lang ATDB, đầu nổi trái phép. Cụ thể: Năm 2019: huyện Thăng Bình 02 vụ; huyện Núi Thành: 13 vụ; Năm 2020: huyện Thăng Bình: 02 vụ; huyện Núi Thành: 09 vụ; Năm 2021: huyện Núi Thành: 09 vụ. Các trường hợp vi phạm này đã được Công chức thanh tra Cục QLDB III – Tổng cục ĐBVN lập hồ sơ vi phạm và chuyển cho chính quyền địa phương xử lý theo thẩm quyền tại Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam⁸.

Đối với các trường hợp người dân lấn chiếm lòng lề đường, Cục QLDB III – Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo nhà đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện giải tỏa như: tháo dỡ biển hiệu quảng cáo, mái che lấn chiếm lòng lề đường... Tuy nhiên, sau khi giải tỏa một số trường hợp tiếp tục vi phạm. Do vậy, việc giữ cho hành lang thông thoáng sau khi giải tỏa cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền địa phương các cấp.

Để tăng cường quản lý các hành lang an toàn đường bộ, giải quyết tình trạng một số người dân lấn chiếm lòng lề đường, đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan của địa phương phối hợp cơ quan quản lý đường bộ phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm hành lang an toàn đường bộ, đồng thời tiếp tục giải tỏa các trường hợp san lấp mặt bằng, lấn chiếm hành lang ATDB.

⁶ Văn bản số 1375/BC-TCT5 ngày 02/11/2021 của Tổng công ty XDCTGT5-CTCP.

⁷ Văn bản số 9093/TCĐBVN-KHĐT ngày 08/12/2021 của Bộ GTVT.

⁸ Trong hai năm 2019 và năm 2020, Chi cục QLDB III.1 (thuộc Cục QLDB III) đã có văn bản gửi UBND huyện Thăng Bình và UBND huyện Núi Thành về việc đề nghị xử lý các trường hợp vi phạm hành lang ATDB:

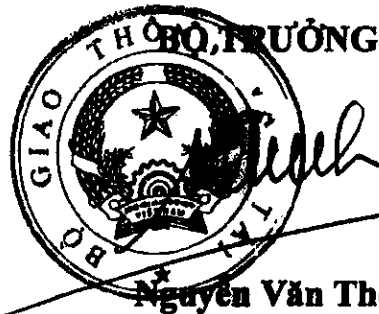
- Năm 2019 có 05 văn bản gửi UBND huyện Thăng Bình; 10 văn bản gửi UBND huyện Núi Thành.

- Năm 2020 có 02 văn bản gửi UBND huyện Thăng Bình; 02 văn bản gửi UBND huyện Núi Thành.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của cử tri đối với ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Công TT điện tử Bộ GTVT;
- Tổng cục ĐBVN;
- Lưu VT, KCHT(GN-2b).



Nguyễn Văn Thê

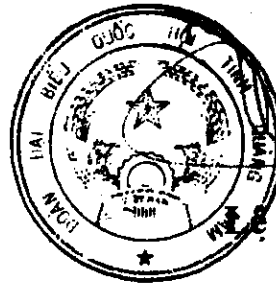
**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM
Số: 02 /SY-ĐQBQH**

SAO Y BẢN CHÍNH
Quảng Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở GTVT;
- UBMTTQVN huyện Thăng Bình, Núi Thành (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Nho Tuấn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 13638 /BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2021

V/v khẩn trương giải quyết kiến nghị
của cử tri tỉnh Quảng Nam về hệ thống
thoát nước.

Kính gửi:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Vụ Đối tác công – tư.

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

Hầu hết các đoạn QL.1 qua địa bàn dân cư nông thôn (khu vực huyện Núi Thành, Thăng Bình) không có hệ thống thoát nước dọc, nhiều đoạn bị ngập sâu, thậm chí tràn vào khu vực dân cư, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và ảnh hưởng đến đời sống người dân; đồng thời, sau khi hoàn thành dự án mở rộng QL.1, việc quản lý các hành lang tuyến gần như không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng lề đường xảy ra rất phổ biến; nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu, bảo dưỡng. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết.

Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025 (đoạn tuyến này hiện do nhà đầu tư là Công ty CP Xây dựng công trình 545 quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hình thức hợp đồng BOT), Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Tại Văn bản số 9464/TCĐBVN-QLBT ngày 17/12/2021, Tổng cục ĐBVN đã giao Cục QLDB III phối hợp với nhà đầu tư, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường, đưa ra giải pháp phân kỳ đầu tư hệ thống thoát nước dọc, ưu tiên thực hiện ngay tại những vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT cao; thuận cho nhà đầu tư thực hiện phân kỳ đầu tư hệ thống thoát nước dọc đảm bảo khả năng thoát nước và ATGT với kinh phí tiết kiệm nhất; kiểm tra, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện những nội dung trên; kiến nghị dừng thu phí trong trường hợp nhà đầu tư không đảm bảo tốt công tác ATGT và BDTX trên tuyến thuộc phạm vi dự án.

2. Để có cơ sở trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam về lộ trình giải quyết cụ thể việc xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025, yêu cầu Tổng cục ĐBVN phối hợp với Vụ Đối tác công – tư khẩn trương làm việc với nhà đầu tư nhằm tháo gỡ các vướng mắc khó khăn về nguồn vốn triển khai xây dựng hệ thống thoát nước, thống nhất lộ trình cụ thể xây dựng và hoàn thành hệ thống thoát nước nêu trên, trong đó ưu tiên thực hiện trước các vị trí thường xuyên ngập lụt, hoàn thành trong năm 2022; Tổng cục ĐBVN có chế tài cụ thể khi cơ quan nhà nước yêu cầu nhưng nhà đầu tư thực hiện không đúng quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật; tổng hợp, báo cáo về Bộ GTVT.

Yêu cầu Tổng cục ĐBVN khẩn trương thực hiện, không để chậm trễ trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri, báo cáo kết quả về Bộ GTVT trước ngày 25/12/2021 để trả lời cử tri tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Công ty Cổ phần XDCT 545;
- Cục QLDB III (để ph);
- Sở GTVT Quảng Nam (để ph);
- Lưu VT, KCHT(GN-36).

KT. BỘ TRƯỞNG

HU TRƯỞNG



Lê Đình Thọ

Số: 9464 /TCĐBVN-QLBTĐB

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

V/v xây dựng hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1 đoạn từ Km964+00-Km985+025 thuộc Dự án thành phần 1: mở rộng QL.1 đoạn Km947-Km987, tỉnh Quảng Nam theo hình thức hợp đồng BOT.

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 545;
- Cục Quản lý đường bộ III.

Tổng cục Đường bộ Việt Nam nhận được văn bản số 216/TTr-CTY ngày 30/11/2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 545 về việc bổ sung hệ thống rãnh thoát nước dọc trên tuyến QL.1 đoạn từ Km964+00-Km985+025 qua huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Sau khi xem xét, Tổng cục Đường bộ Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Theo phản ánh của cử tri tỉnh Quảng Nam, việc chưa có đầy đủ hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1 đoạn từ Km964+00-Km985+025 nên mỗi khi mùa mưa đến một số đoạn qua khu vực dân cư mặt đường thường xuyên bị đọng, ngập nước gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông, ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt của người dân địa phương. Tổng cục ĐBVN đã có nhiều văn bản đề nghị Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 545 (Nhà đầu tư) triển khai thi công hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc tại khu vực này nhưng đến nay Nhà đầu tư vẫn chưa triển khai thi công. Theo báo cáo của Nhà đầu tư, trong tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, doanh nghiệp BOT đang gặp khó khăn trong công tác thu phí hoàn vốn nên gặp khó khăn về tài chính trong việc thực hiện đầu tư hệ thống thoát nước dọc với tổng mức đầu tư tương đối lớn (khoảng 27,4 tỷ đồng).

Tuy nhiên, để đảm bảo giao thông trên tuyến QL.1 được an toàn, thông suốt và tránh gây bức xúc trong dư luận, Tổng cục ĐBVN đề nghị Nhà đầu tư phối hợp cùng Cục QLDB III, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường, đưa ra giải pháp phân kỳ đầu tư hệ thống thoát nước dọc, ưu tiên thực hiện ngay tại những vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT cao. Đồng thời, yêu cầu Nhà đầu tư chỉ đạo nhà thầu BDTX thực hiện đầy đủ công tác tuần đường, kịp thời phát hiện và xử lý hư hỏng, xuống cấp, mất ATGT; tăng cường thực hiện công tác sửa chữa, dặm vá mặt đường bị hư hỏng; sửa chữa, khơi thông cống, rãnh thoát nước; cắt cỏ, xén cây, tía cắt cảnh trong phạm vi đất của đường bộ, phạm vi HLATĐB cản trở tầm nhìn; sơn lại các đoạn bị mờ; lau sạch biển báo hiệu đường bộ, cọc tiêu, cột thủy trí ... đảm bảo tuyệt đối ATGT trên tuyến.

2. Tổng cục ĐBVN giao Cục QLDB III thoả thuận cho Nhà đầu tư thực hiện phân kỳ đầu tư hệ thống thoát nước dọc đảm bảo khả năng thoát nước và ATGT với kinh phí tiết kiệm nhất; đồng thời, kiểm tra, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện những nội dung trên; kiến nghị dừng thu phí trong trường hợp Nhà đầu tư không đảm bảo tốt công tác ATGT và BDTX trên tuyến thuộc phạm vi dự án.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, QLBTĐB (B. Cường).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Cường

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 13035 /BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021

V/v khẩn trương giải quyết kiến nghị
của cử tri tỉnh Quảng Nam.

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

“Hầu hết các đoạn QL.1 qua địa bàn dân cư nông thôn (khu vực huyện Núi Thành, Thăng Bình) không có hệ thống thoát nước dọc, nhiều đoạn bị ngập sâu, thậm chí tràn vào khu vực dân cư, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và ảnh hưởng đến đời sống người dân; đồng thời, sau khi hoàn thành dự án mở rộng QL.1, việc quản lý hành lang tuyến gần như không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng, lề đường xảy ra rất phổ biến; nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng. Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra giải quyết”.

Đối với nội dung kiến nghị nêu trên, Bộ GTVT đã có Văn bản số 11722/BGTVT-KCHT ngày 04/11/2021 và Văn bản số 12561/BGTVT-KCHT ngày 26/11/2021 yêu cầu Tổng cục ĐBVN triển khai một số nội dung theo kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ GTVT.

Tiếp theo, để giải quyết kiến nghị của cử tri, Bộ GTVT yêu cầu Tổng cục ĐBVN:

1. Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025 (đoạn tuyến này hiện do nhà đầu tư là Công ty CP XDCT 545 quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hình thức hợp đồng BOT):

Bộ GTVT yêu cầu Tổng cục ĐBVN khẩn trương phối hợp với nhà đầu tư để đề xuất giải pháp và triển khai thực hiện kiến nghị của cử tri về việc xây dựng hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1, đoạn từ Km966 - Km983, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ GTVT.

2. Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Núi Thành Km997 - Km1027 do Tổng công ty XDCTGT 5 –CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hợp đồng BOT:

Tổng công ty XDCT GT5 (nhà đầu tư) đã có Văn bản số 1415/TCT5-KHKT ngày 10/11/2021 báo cáo Tổng cục ĐBVN về việc đề nghị cho khảo sát thiết kế bổ sung hệ thống thoát nước dọc Km987-Km1027 Dự án mở rộng QL.1 tỉnh Quảng Nam.

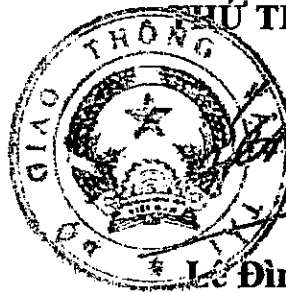
Bộ GTVT yêu cầu Tổng cục ĐBVN khẩn trương xem xét đề xuất của nhà đầu tư; phối hợp, đôn đốc nhà đầu tư hoàn thành xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Núi Thành Km997 - Km1027 trong năm 2022 theo kiến nghị của cử tri.

Tổng cục ĐBVN khẩn trương triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ GTVT./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Cục QLDB III;
- Sở GTVT Quảng Nam;
- Lưu VT, KCHT(GN-3b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Lê Đình Thọ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 8097 /TCĐBVN-QLBT-ATGT

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2021

V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri
sau Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV.

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông).

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 11656/BGTVT-KCHT ngày 03/11/2021 về việc phối hợp tham mưu chuẩn bị nội dung phục vụ Bộ trưởng trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV. Sau khi nghiên cứu, căn cứ theo chức năng và nhiệm vụ được giao, Tổng cục Đường bộ Việt Nam báo cáo các nội dung trả lời kiến nghị của đại biểu Quốc hội tại Phụ lục đính kèm.

Tổng cục ĐBVN kính báo cáo Bộ GTVT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục trưởng (thay b/c);
- Lưu: VT, ATGT, QLBT_(QH).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Xuân Cường

PHỤ LỤC TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI TẠI KỲ HỌP THỨ 2, QUỐC HỘI KHÓA XV

(Kèm theo Văn bản số 8097 /TCĐBVN-QLBT-ATGT ngày 04 /11/2021).

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
1	Cống thoát nước qua đường Hồ Chí Minh đoạn gần Nhà Văn hóa thôn Thanh Long, xã Hóa Thanh, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình làm cao hơn mặt bằng đất tự nhiên nên vào mùa mưa lũ nước khó thoát qua cống, gây ngập lụt cục bộ nhà ở, công trình phụ liên quan và hoa màu của một số hộ dân ở vùng lân cận. Cử tri đề nghị Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra và sớm có biện pháp khắc phục trước mùa mưa lũ để tránh ngập lụt cục bộ gây thiệt hại tài sản, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân	Quảng Bình		Vụ QLBT ĐB	- Cống (gần Nhà văn hóa thôn Thanh Long, xã Hóa Thanh) có lý trình Km875+005 là hạng mục công trình của đường Hồ Chí Minh xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác năm 2014 với khẩu độ 2Φ150, cao độ đáy cống đặt đúng cao độ tự nhiên, trong quá trình khai thác được cơ quan quản lý đường bộ khơi thông, nạo vét đảm bảo thông thoát, đường Hồ Chí Minh không bị ngập úng. - Vùng bị ngập cục bộ khi xảy ra mưa lũ theo phản ánh của cử tri là vùng trồng hoa màu của người dân từ Km875+150 - Km875+300 phía trái tuyến, cách vị trí cống khoảng 145m, đã đào rãnh dọc tự nhiên thoát nước về cống tại Km875+00, tuy nhiên đáy rãnh cao hơn vùng đất trồng hoa màu do vậy không thoát được nước khi mưa to. - Để xử lý tình trạng ngập úng khu vực trồng hoa màu, Tổng cục ĐBVN sẽ tổng hợp, báo cáo Bộ GTVT cho phép sửa chữa, gia cố đoạn rãnh dọc để đảm bảo thoát nước về cống tại Km875+00, bổ sung vào kế hoạch bảo trì quốc lộ hàng năm.

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
2	Trên địa bàn xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, cứ sau mỗi trận lũ thì tại một số tuyến đường bị xói lở với diện tích rất lớn, đặc biệt các đoạn đường nối với tuyến đường Hồ Chí Minh; một số đoạn thuộc tuyến đường Hồ Chí Minh chạy qua xã cũng có nguy cơ bị sạt lở. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo kiểm tra, kịp thời gia cố, khắc phục các điểm có nguy cơ sạt lở trên tuyến đường Hồ Chí Minh; đồng thời, có phương án hỗ trợ địa phương khắc phục gia cố một số đoạn đường nối với đường Hồ Chí Minh trước mùa mưa lũ sắp tới	Quảng Bình		Vụ QLBT ĐB	- Tổng cục ĐBVN quản lý đường Hồ Chí Minh qua địa bàn xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình có 02 nhánh: đường Hồ Chí Minh từ Km943+910 đến Km948+120 và đường Hồ Chí Minh (nhánh Tây) từ Km2+00 đến Km16+00. Trong đó, chỉ có đoạn tuyến đường Hồ Chí Minh (nhánh Tây) là đi qua địa hình đồi núi, vực sâu, tuy nhiên hầu hết đã được gia cố, kiên cố mái taluy đối với các vị trí có nguy cơ sạt lở; từ năm 2015 đến nay, các đoạn tuyến trên không xảy ra tình trạng sạt lở và hiện chưa phát hiện thấy nguy cơ sạt lở như nội dung phản ánh. - Việc sạt lở như phản ánh của cử tri chủ yếu xảy ra tại các đường nối với đường Hồ Chí Minh, do UBND tỉnh Quảng Bình quản lý, nên ngân sách Trung Ương không thể chi cho việc đầu tư xây dựng các tuyến đường do địa phương quản lý. Đề nghị UBND tỉnh Quảng Bình nghiên cứu kiến nghị của cử tri, chủ động cân đối ngân sách địa phương để đầu tư, trường hợp khó khăn báo cáo Chính phủ xem xét hỗ trợ từ ngân sách Trung ương.
3	Cử tri phản ánh do sự chênh cao lớn giữa phần mặt đường Quốc lộ 10 và đường sắt, đặc biệt là khu vực có phương tiện chờ gỗ nặng, công kênh thường xuyên lưu thông nên nút giao tại lý trình Km126+080 vào điểm công nghiệp dọc Sông Sắt	Nam Định		Vụ ATGT	Tuyến Quốc lộ 10 qua địa bàn huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định chạy song song với đường sắt Bắc Nam, vị trí nút giao tại lý trình Km126+800/QL.10; khoảng cách từ mép nhựa QL.10 đến mép ray của đường sắt khoảng 05m, hành lang do bên Đường sắt quản lý; Đường ngang nối từ QL.10 qua đường sắt vào điểm công nghiệp dọc Sông Sắt, có cao độ đỉnh ray của đường sắt cao hơn mặt đường QL.10 khoảng 80cm, độ dốc vượt nối từ đường sắt xuống mặt đường QL.10 khoảng 16%. Đường ngang này đã bố trí đầy đủ đèn

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	(xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định) hiện tại đang là điểm đen về tai nạn giao thông đường bộ. Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo xử lý dứt điểm điểm đen nêu trên để đảm bảo ATGT.				tín hiệu, cản chắn tự động, biển báo hiệu và do ngành đường sắt quản lý (Quy định trong Thông tư số 62/2015/TT-BGTVT ngày 04/11/2015 của Bộ GTVT “Quy định về đường ngang”). Trước đây, cơ quan quản lý công trình đường sắt đã khảo sát để xử lý nhưng đến nay chưa thực hiện mà chỉ làm được ở một số vị trí khác như Km113, Km129 trên QL.10. Hiện nay, Tổng cục ĐBVN (Cục QLDB I) đang phối hợp với Công an huyện Ý Yên để thu thập số liệu tai nạn làm cơ sở xác lập Hồ sơ điểm đen theo quy định tại Thông tư 26/2012/TT-BGTVT ngày 20/7/2012 của Bộ GTVT. Khi có đủ hồ sơ sẽ báo cáo Bộ GTVT cho phép xử lý ngay.
4	Cử tri kiến nghị Bộ cho phép dịch chuyển vị trí đường ngang giao cắt với tuyến đường sắt Bắc – Nam từ Km109+350 (đã được quy hoạch trong Quyết định số 348/QĐ-BGTVT ngày 20/2/2012 của Bộ GTVT) tới Km110+100, đồng thời đầu nối vào Quốc lộ 10 tại Km 132+286 (trái tuyến) để kết nối với Dự án xây dựng tuyến đường huyện nối từ đê Tả Đáy đến đường 57B, huyện Ý Yên được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày	Nam Định		Vụ ATGT	Về quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Bộ GTVT là Cơ quan tổ chức lập quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Nội dung quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bao gồm nhiều nội dung, trong đó có nội dung xác định cụ thể các điểm giao cắt, hệ thống trạm dừng nghỉ, công trình phụ trợ khác....Theo quy định tại Khoản 2, Điều 29 văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGTVT ngày 29/7/2016 của Bộ GTVT quy định “Đường nhánh được nối vào quốc lộ phải thông qua điểm đầu nối thuộc Quy hoạch các điểm đầu nối đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Giao thông vận tải. Cơ quan quản lý nhà nước về đường bộ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thống kê các đường đã đầu nối và lập kế hoạch xử lý phù hợp với quy hoạch các điểm đầu nối đã được phê duyệt” được áp dụng điều khoản chuyển tiếp theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch. Vì vậy việc thay đổi vị trí đường ngang giao cắt với đường sắt

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	21/7/2021, chiều dài L=5,58km chạy song song với tuyến đường sắt Hà Nội – TP HCM <u>nằm tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội các xã phía Nam của đường sắt</u> , đặc biệt là phát huy tốt nhất hiệu quả đầu tư Cụm công nghiệp yên Bằng, huyện Yên Yên.				và vị trí đầu nối với Quốc lộ, đề nghị UBND tỉnh Nam Định phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát quy hoạch các vị trí đầu nối đã được duyệt, báo cáo Tổng cục ĐBVN, Bộ GTVT xem xét, <u>thỏa thuận</u> .
5	a. Cử tri kiến nghị Bộ quan tâm, chỉ đạo xử lý tình trạng ngập úng cục bộ vào mùa mưa trên tuyến Quốc lộ 1A, đoạn qua phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai (nội dung này đã được cử tri phản ánh trước kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV tuy nhiên đến nay tình trạng ngập úng vào mùa mưa vẫn tiếp tục diễn ra); b. Tuyến Quốc lộ 48E, đoạn qua xóm Long Nam, xã Đồng Thành, huyện Yên Thành mặt đường bị hư hỏng làm ảnh hưởng đến giao thông và đời sống của người dân	Nghệ An		Vụ QLBT ĐB	a. Các vị trí ngập mặt đường khi mưa lớn: Km392+995 - Km393+57 (Khối 3); Km393+624 - Km394+016 (Khối 5); Km394+800 - Km394+950 (ngã tư Quỳnh Xuân) thuộc Dự án BOT Quốc lộ 1 đoạn Nghi Sơn - Cầu Giát, tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An, do Liên danh Tổng công ty XDCTGT 4 - Tổng công ty 319 làm nhà đầu tư và Công ty TNHH 2TV BOT QL1A Cienco4 - TCT 319 là doanh nghiệp dự án. Nguyên nhân gây ngập do san lấp mặt bằng để xây dựng gây ảnh hưởng tới việc thoát được nước từ đôi bên phải tuyến (phía Tây) sang bên trái tuyến (phía Đông). Để giải quyết triệt để việc ngập úng nêu trên, ngày 28/9/2021, Tổng cục ĐBVN (Cục QLDB II) đã phối hợp với Nhà đầu tư BOT, chính quyền địa phương (UBND thị xã Hoàng Mai) kiểm tra hiện trường thống nhất phương án xử lý như bổ sung cống ngang đường, tăng khẩu độ rãnh dọc v.v..., tuy nhiên liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng nên phải chờ ý kiến của địa phương (Văn bản số 548/CV-BOT ngày 01/11/2021). Đề nghị UBND thị xã Hoàng Mai, UBND phường Quỳnh Xuân sớm có ý kiến về việc GPMB để có cơ

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					sở triển khai các bước tiếp theo. b. Quốc lộ 48E đoạn qua xóm Long Nam, xã Đồng Thành, huyện Yên Thành thuộc lý trình Km185+450 – Km186+25; Chiều rộng mặt đường 5,5m; chiều rộng nền đường 6,5m. Hiện trạng đoạn tuyến QL.48E trước kia là đường tỉnh, đã được xây dựng lâu nên một số vị trí mặt đường đã xuống cấp, bong tróc, hệ thống thoát nước ở 2 bên tuyến là mương đất. Hiện tại, Tổng cục ĐBVN đã phê duyệt Dự án sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và ATGT trên đoạn Km183+500 – Km189 (Quyết định số 5028/QĐ-TCĐBVN ngày 21/10/2021) báo cáo Bộ GTVT cho phép sửa chữa, dự kiến vào Quý II năm 2022. Trong thời gian chờ dự án, Tổng cục ĐBVN chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên để đảm bảo ATGT trên tuyến.
6	Cử tri tiếp tục kiến nghị ngành GTVT quan tâm kiểm tra khảo sát để lắp đặt bổ sung một số biển báo hiệu giao thông, biển chỉ dẫn giao thông trên QL.1, đoạn qua địa bàn 3 xã Xuân Hải, Tân Hải, Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.	Ninh Thuận		Vụ ATGT	Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN đã có Văn bản số 8078/TCĐBVN-ATGT ngày 04/11/2021 chỉ đạo Cục QLDB IV kiểm tra và yêu cầu Công ty TNHH MTV BOT Ninh Thuận lắp đặt bổ sung các biển báo còn thiếu, đảm bảo ATGT.
7	Đề nghị cho phép đầu nối đường ĐH.25 đi ngang đường sắt Hà Nội – TP Hồ Chí Minh (Đoạn qua thôn An Phước, xã Bình An, huyện Thăng Bình) và có giải pháp đảm bảo ATGT	Quảng Nam		Vụ ATGT	Theo quy định tại Khoản 2, Điều 29 văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGTVT ngày 29/7/2016 của Bộ GTVT quy định “Đường nhánh được nối vào quốc lộ phải thông qua điểm đầu nối thuộc Quy hoạch các điểm đầu nối đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Giao thông vận tải. Cơ quan quản lý nhà nước về đường bộ thuộc Ủy ban nhân

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	tạo điều kiện cho dân đi lại.				dân cấp tỉnh có trách nhiệm thống kê các đường đã đầu nổi và lập kế hoạch xử lý phù hợp với quy hoạch các điểm đầu nổi đã được phê duyệt” được áp dụng điều khoản chuyển tiếp theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch. Tuyến đường huyện ĐH.25 do địa phương quản lý. Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát quy hoạch các vị trí đầu nổi đã được duyệt, phối hợp với Tổng Công ty quản lý đường sắt để xử lý tạo điều kiện để đảm bảo ATGT tạo điều kiện cho dân đi lại.
8	Đề nghị xem xét bố trí đèn tín hiệu giao thông tại các vị trí nút giao thường xuyên xảy ra tai nạn: quốc lộ 1 với đường đi cầu Câu Lâu (cũ), thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên; ngã tư Quán Gò, xã Bình An, huyện Thăng Bình.	Quảng Nam		Vụ ATGT	a. Đối với nút giao giữa tuyến đường cầu Câu Lâu (cũ) và Quốc lộ 1, thị trấn Nam Phước tỉnh Quảng Nam - Vị trí này thực tế là nút giao ngã tư giao giữa tuyến Quốc lộ 1 cũ kết cấu mặt đường BTN, Bm=11m (QL1 cũ đã bàn giao cho địa phương quản lý), bên phải tuyến và đường ngang dân sinh (kết cấu mặt đường BTXM, Bm=5m phía bên trái tuyến) với tuyến Quốc lộ 1 mới kết cấu mặt đường BTN, Bm=18m tại Km955+178 thuộc địa phận thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên; - Hiện tại, tại khu vực nút giao đã có bố trí hệ thống vạch sơn (đào tam giác bằng vạch sơn kết hợp đỉnh phản quang trên mặt đường), biển báo hiệu đường bộ và hệ thống điện chiếu sáng. Khu vực nút giao là điểm đầu khu đông dân cư thị trấn Nam Phước đã có cấm biển R.420 “Bắt đầu khu đông dân cư” tại Km955+080T; - Theo số liệu theo dõi, thống kê của đơn vị quản lý, trong các năm 2019, 2020 và 9 tháng đầu năm 2021 tại khu vực nút giao xảy ra một số vụ va quệt nhỏ, Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN sẽ chỉ đạo đơn vị quản lý tăng cường hệ thống cảnh báo, ATGT (bổ sung vạch sơn

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					tín hiệu mặt đường), đồng thời tiếp tục theo dõi. b. Nút giao Ngã tư Quán Gò Km983+490 Quốc lộ 1, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam: - Vị trí này đã được Tổng cục ĐBVN chấp thuận chủ trương đầu tư và giao cho Nhà đầu tư BOT xử lý điểm đen tại Văn bản số 4206/TCĐBVN-ATGT ngày 23/6/2021; - Nhà đầu tư BOT Công ty TNHH MTV CECO 545 BOT đang hoàn thiện hồ sơ và chuẩn bị trình phê duyệt để triển khai thực hiện với giải pháp lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông, cạp vuốt nổi mở rộng các góc rẽ và hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường bộ đồng bộ với hệ thống đèn tín hiệu tại khu vực nút giao. Theo kế hoạch sẽ thi công vào tháng 12/2021.
9	Hầu hết các đoạn Quốc lộ 1A qua địa bàn dân cư nông thôn (khu vực huyện Núi Thành, Thăng Bình) không có hệ thống thoát nước dọc, nhiều đoạn bị ngập sâu, thậm chí tràn vào khu vực dân cư, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và ảnh hưởng đến đời sống người dân; đồng thời, sau khi hoàn thành dự án mở rộng Quốc lộ 1A, việc quản lý các hành lang tuyến gần như không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng, lề đường xảy ra rất	Quảng Nam		Vụ QLBT ĐB	- Tuyến Quốc lộ 1 đoạn qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025 thuộc Dự án BOT QL.1 do Công ty CP XDCT 545 là Nhà đầu tư. Tổng cục ĐBVN đã có Tờ trình số 100/TTr-TCĐBVN ngày 03/8/2021 báo cáo Bộ GTVT trình phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án mở rộng Quốc 1 đoạn Duy Xuyên – Phú Ninh (Km958+837 – Km987), tỉnh Quảng Nam với quy mô mở rộng thêm 2 làn xe thô sơ, và bổ sung hệ thống thoát nước dọc. Sau khi dự án hoàn thành, đoạn tuyến sẽ nâng cao năng lực thông hành, giải quyết tình trạng ngập úng và nâng cao ATGT. - Tuyến Quốc lộ 1 qua huyện Núi Thành Km997 - Km1027 thuộc dự án BOT QL.1 do Tổng công ty XDCTGT 5 –CTCP là Nhà đầu tư. Các đoạn không có rãnh dọc Km997+260÷Km997+427 (P); Km1001+450÷ Km1001+850 (T); Km1006+200÷Km1006+235 (P); Km1009+330÷Km1009+380 (T); Km1010+080÷Km1010+250 (T) là do khi đầu tư xây dựng Dự án, vương GPMB, Nhà đầu tư đã có

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	phổ biến; nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng. Đề nghị Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra giải quyết.				văn bản đề nghị UBND huyện Núi Thành bàn giao mặt bằng, nhưng chính quyền địa phương vẫn chưa bàn giao mặt bằng được nên không thể triển khai thi công rãnh dọc như theo kế hoạch. Về tình trạng mặt đường hư hỏng xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng. Các đoạn tuyến Quốc lộ 1 từ Km947 –Km1027 do các nhà đầu tư BOT là Công ty CPXDCT 545 và Tổng công ty XDCTGT5-CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn. Dự án đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2015, qua thời gian đưa vào khai thác mặt đường phát sinh hư hỏng dạng ổ gà, hằn lún vệt bánh xe..., Cục QLDB III thường xuyên kiểm tra và yêu cầu Nhà đầu tư sửa chữa khắc phục kịp thời để đảm bảo ATGT. Riêng vị trí mặt đường tại Km1024+920 (ngã ba nút giao giữa QL.1 và đường vào mỏ đá) bị hư hỏng nặng nguyên nhân do các xe tải nặng từ mỏ đá ra QL.1 đã làm hư hỏng mặt đường; hiện Sở GTVT đang thực hiện dự án sửa chữa, cải tạo mặt đường tại vị trí nút giao này. Hiện nay đối với các đoạn tuyến bị hằn lún vệt bánh xe thuộc đoạn Km987 – Km1027 đã được Tổng công ty XDCTGT5-CTCP sửa chữa khắc phục đảm bảo êm thuận (Dự án sửa chữa định kỳ năm 2021 Km987 – Km1021+500 QL.1 tỉnh Quảng Nam). - Việc quản lý các hành lang tuyến không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng lề đường xảy ra rất phổ biến. Sau khi dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua huyện Thăng Bình và Núi Thành hoàn thành, Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo Chi cục QLDB III.1 phối hợp với Nhà đầu tư BOT và chính quyền địa phương kiểm tra phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm hành lang ATDB điển hình như san lấp mặt bằng, xây dựng nhà cửa

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					trong hành lang ATĐB, đầu nổi trái phép. Tổng hợp các vụ vi phạm hành lang ATĐB trong năm 2019 và 2020: Năm 2019: huyện Thăng Bình 02 vụ; huyện Núi Thành: 13 vụ; Năm 2020: huyện Thăng Bình: 02 vụ; huyện Núi Thành: 09 vụ; Năm 2021: huyện Núi Thành: 09 vụ. Các trường hợp vi phạm này đã được Thanh tra Tổng cục ĐBVN lập hồ sơ vi phạm và chuyển cho chính quyền địa phương xử lý (thực hiện theo Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam). Đối với các trường hợp người dân lấn chiếm lòng lề đường, Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo Nhà đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương, Chi cục QLDB III.1 thực hiện giải tỏa như: tháo dỡ biển hiệu quảng cáo, mái che lấn chiếm lòng lề đường..., tuy nhiên sau khi giải tỏa một số trường hợp tiếp tục vi phạm. Vì vậy để giữ cho hành lang thông thoáng sau khi giải tỏa cần phải có sự vào cuộc của chính quyền địa phương.
10	Về một số điểm ngập gây khó khăn cho giao thông trên Quốc lộ 20: Cử tri tỉnh Lâm Đồng phản khởi khi được Nhà nước đầu tư QL20 đây là con đường huyết mạch của tỉnh. Tuy nhiên có một số hạng mục công trình xuống cấp hoặc đầu tư chưa hợp lý như: Hệ thống thoát nước qua thị trấn Liên Nghĩa,	Lâm Đồng		Vụ QLBT ĐB	- Đối với kiến nghị Hệ thống thoát nước qua thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 20, đoạn qua thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng được bàn giao đưa vào sử dụng năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Dự án, hệ thống thoát nước dọc được tận dụng lại hệ thống cũ. Năm 2018, Tổng cục ĐBVN đã cho phép đầu tư sửa chữa thay thế đê mương, cửa thu nước tăng cường khả năng thoát nước, nhưng do lượng nước khu vực dồn về từ các đường nhánh lớn dẫn đến hệ thống thu thoát nước trên tuyến Quốc lộ 20 không đáp ứng kịp gây ngập nước cục bộ trên

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	huyện Đức Trọng; Đặc biệt tại Km77+200 đi qua thị trấn Madagoui, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng gây ngập nghiêm trọng, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và huyện Đa Huoai đã có nhiều văn bản kiến nghị nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết dứt điểm.				một số đoạn, đặc biệt là khi mưa lớn. Về vấn đề này, Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo Nhà thầu bảo trì tuyến QL20 tăng cường công tác nạo vét rãnh đảm bảo thu thoát nước của hệ thống rãnh dọc. - Đối với kiến nghị tình trạng ngập nước tại Km77+200 thị trấn Madagoui, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Đoạn này khi trời mưa toàn bộ lượng nước trên lưu vực phía thượng lưu (phía núi bên trái tuyến) đổ dồn về hạ lưu thông qua các cống ngang tại Km76+950 (D150), cống Km77+070 (D100) và cống Km77+130 (BTCT 2x1500. Trong đó lượng nước thoát qua cống ngang tại Km77+130 rất lớn, kết hợp với lượng nước từ hệ thống cống dọc có khẩu độ D100 đầu nối vào thượng lưu cống gây xung đột với dòng chảy làm giảm khả năng thoát nước của cống ngang nên xảy ra tình trạng ngập nước, đặc biệt là khi mưa lớn, chiều sâu ngập tại vị trí sâu nhất khoảng 70-80cm. Để xử lý tình trạng này, Tổng cục ĐBVN đã phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra hiện trường đưa ra giải pháp trước mắt là cải tạo hồ thu thượng lưu cống ngang Km77+130; cải tạo mở rộng cửa thu nước hệ thống rãnh phía trái và phải tuyến, nâng cao độ đan hồ thu bằng cao độ vỉa hè để thực hiện nạo vét cống; thường xuyên kiểm tra nạo vét hệ thống toàn nước trong khu vực. Về lâu dài, giao Tư vấn khảo sát lập hồ sơ để xử lý triệt để. Tuy nhiên, do đang trong thời gian tạm dừng thu phí nên Nhà đầu tư BOT QL20 không thực hiện. Tổng cục ĐBVN đã tiếp nhận quản lý bảo trì các đoạn tuyến thuộc Dự án BOT sửa chữa và nâng cấp mở rộng một số đoạn qua thị trấn trên Quốc lộ 20 (Km76 – Km206) dừng thu phí, từ ngày 14/9/2021. Để đảm bảo ATGT Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo đơn vị

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					bảo trì thường xuyên kiểm tra nạo vét hệ thống thoát nước, hút dọn đất cát tràn mặt đường kịp thời để gây nguy hiểm cho người và các phương tiện tham gia giao thông.
11	Hiện nay, đường cống thoát nước hai bên Quốc lộ 1A (đoạn từ Gò Đen đến thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An bị hư hỏng, thường xuyên bị ngập nước vào mùa mưa, gây khó khăn, nguy hiểm cho việc đi lại của học sinh, công dân. Kiến nghị Bộ Giao thông vận tải sớm duy tu, sửa chữa hệ thống cống thoát nước nhằm tạo điều kiện đi lại cho người dân được thuận lợi, an toàn	Long An		Vụ QLBT ĐB	Đoạn tuyến Quốc lộ 1 từ Gò Đen (Km1927+000) đến thị trấn Bến Lức (Km1934+314) tỉnh Long An là đường cấp II với bề rộng mặt đường 19m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ, có dải phân cách giữa. Hai bên đường hiện có hệ thống thoát nước dọc, trong đó có các đoạn Km1927+200 – Km1927+500 (T), Km1927+800 – Km1928+200 (P), Km1927+800 – Km1928+350 (T), Km1933+700 – Km1934 (P) hệ thống thoát nước dọc kết cấu BTCT tiết diện chữ U, đầy tám đan được xây dựng đã lâu (năm 2007). Qua thời gian khai thác sử dụng hiện tại bê tông thân rãnh và tám đan xuống cấp, hư hỏng, bong bề làm giảm khả năng thu thoát nước mặt đường đặc biệt là sau những cơn mưa lớn. Để giải quyết tình trạng trên Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN đã phê duyệt đầu tư dự án trong năm 2021 và nhà thầu đang triển khai thi công công trình: Sửa chữa hệ thống thoát nước đoạn Km1924+815 – Km1925+160 (P), Km1927+200 – Km1927+500 (T), Km1927+800 – Km1928+200 (P), Km1927+800 – Km1928+350 (T), Km1933+700 – Km1934 (P), Km1942+800 – 1943+400T, 1943+580 – 1944+350 P, 1944+350 – 1944+500 P, 1963+850 – 1964+840 (T) và cống ngang Km1932+750, Quốc lộ 1, tỉnh Long An và Tiền Giang, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2021.
12	Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo, nghiên cứu thiết kế, làm hệ mương thoát nước trên tuyến	Bắc Kạn		Vụ QLBT ĐB	Vị trí cử tri kiến nghị thuộc đoạn tuyến Km129+180-Km129+415, QL.3 thuộc địa phận thị tứ Sáu Hai, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, bên phải tuyến đã có rãnh kín chịu lực, bên trái tuyến

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	đường QL.3 (đoạn từ khu chợ 62 đến cầu 62, xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn)				hiện chưa có rãnh dọc thoát nước. Hàng năm, Tổng cục ĐBVN, Cục QLDB I thường xuyên chỉ đạo nhà thầu BDTX nạo vét rãnh, đào các rãnh xương cá để thoát nước, tuy nhiên bên trái tuyến chưa có rãnh dọc thoát nước nên vẫn còn tình trạng ngập nước khi mưa. Để khắc phục tình trạng trên, Tổng cục ĐBVN sẽ tổng hợp, báo cáo Bộ GTVT cho phép xây dựng rãnh thoát nước dọc đoạn Km129+180-Km129+415 và đưa vào kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ hàng năm.
13	Tuyến đường tránh của Quốc lộ 1A đi qua xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định dài khoảng 2km có một số cầu, cống với khẩu độ hẹp. Khi vào mùa mưa lũ thường tạo dòng chảy xiết gây ngập úng, sa bồi, thủy phá diện tích đất lúa của nhân dân và hệ thống kênh mương thủy lợi, nhất là vùng hạ lưu. Đề nghị Bộ quan tâm mở rộng khẩu độ của một số cầu trên tuyến tránh Quốc lộ 1A và xây dựng thêm cầu, cống thoát lũ ở khu vực hạ lưu phía đông tuyến tránh để giảm sa bồi thủy phá khi vào mùa mưa lũ	Bình Định		Vụ QLBT ĐB	- Đoạn tuyến tránh thị xã An Nhơn từ Km1203+130 – Km1211+300 Quốc lộ 1 thuộc Dự án đầu tư nâng cấp mở rộng đoạn tuyến từ Km1153-Km1212+400, Quốc lộ 1, qua địa bàn tỉnh Bình Định bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, Ban QLDA đường Hồ Chí Minh làm Chủ đầu tư và đã đưa vào khai thác sử dụng từ ngày 19/9/2016. - Trên đoạn này trước đây thường bị ngập lụt đoạn Km1203+150-Km1206, độ sâu ngập khoảng 30-60cm. Tổng cục ĐBVN đã chủ trì phối hợp các bên Ban QLDA đường Hồ Chí Minh, địa phương đánh giá và đã có báo cáo sơ bộ nguyên nhân do san lấp mặt bằng dọc hai bên đường gây ra nước không thoát được, dẫn đến ngập. Để xử lý cần khôi phục hệ thống mương thoát lũ ở hạ lưu. Tại Văn bản số 1980/BGTVT-CQLXD ngày 06/3/2019 của Bộ GTVT gửi Sở GTVT Bình Định và các cơ quan liên quan yêu cầu Sở GTVT Bình Định phối hợp với các đơn vị có liên quan, rà soát, kiểm tra thực tế hiện trường, có văn bản báo cáo UBND tỉnh Bình Định về việc giải phóng hành lang thoát lũ tuân thủ quy định, đảm bảo ổn định công trình lâu dài. Thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT,

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					ngày 12/3/2019, Tổng cục ĐBVN đã phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường về vi phạm HLATĐB trên đoạn tuyến về tình hình vi phạm hành lang an toàn đường bộ trên QL.1 đoạn qua tỉnh Bình Định và tỉnh Phú Yên. Trong đó, các bên thống nhất đề nghị địa phương cần giải quyết các thủ tục về quy hoạch các khu dân cư, khu tái định cư giải phóng mặt bằng và giải quyết cấp giấy phép thi công theo quy định; đồng thời xử lý các vụ vi phạm san lấp mặt bằng, tháo dỡ phục hồi nguyên trạng để thoát đảm bảo thoát nước công trình. Qua theo dõi, qua nhiều đợt mưa lớn kéo dài trong năm nay trên địa bàn tỉnh Bình Định nhiều nơi bị ngập úng nhưng đoạn tuyến này vẫn khai thác bình thường không còn hiện tượng ngập úng như thời gian trước. Đối với khu vực hạ lưu gần các cửa của các cống, cầu đến nay ngoài các khu vực đã bị sa bồi, thủy phá trong thời gian đầu nay không phát triển thêm.
14	Đề nghị chỉ đạo các đơn vị thi công sớm khắc phục tình trạng mặt đường hư hỏng nặng, rãnh thoát nước dọc hai bên đường chưa có để đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông tại đoạn đường Quốc lộ 19 (đoạn qua khu dân cư thuộc địa bàn xã Hà Tam, huyện Đăk Pơ). Vào mùa mưa, mặt đường bị xuống cấp nghiêm trọng, tại một số vị trí	Gia Lai		Vụ QLBT ĐB	Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1525/QĐ-BGTVT ngày 16/8/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp QL.19 và các cầu trên địa bàn tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai, giao cho Ban Quản lý dự án 2 làm Chủ đầu tư, trong đó có đoạn qua khu dân cư thuộc địa bàn xã Hà Tam, huyện Đăk Pơ mà cử tri phản ánh. Tiến độ thực hiện dự án dự kiến hoàn thành trước năm 2025. Trong thời gian chờ dự án, Tổng cục ĐBVN đã yêu cầu Công ty Cổ phần QL&SC đường bộ Gia Lai - Nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên Quốc lộ 19 triển khai công tác sửa chữa khắc phục mặt đường, san gạt lề đường tại các vị trí đọng nước, đào khơi thông rãnh đất, đặc biệt các đoạn qua khu dân cư. Đến nay, đoạn tuyến đang khai thác bình thường.

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
	nước mưa chảy ngược vào nhà dân và tràn ngập ra đường, gây khó khăn cho việc đi lại, làm mất an toàn giao thông và gây bức xúc cho các hộ dân hai bên tuyến đường Quốc lộ 19.				
15	Tuyến Quốc lộ 1A dưới chân cầu vượt Sóc Trăng, đoạn qua địa bàn phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đã xuống cấp, thường xuyên xảy ra va chạm giao thông. Kiến nghị Bộ chỉ đạo Tổng cục ĐBVN sớm khảo sát và có biện pháp sửa chữa trong thời gian sớm nhất tránh để xảy ra tai nạn giao thông	Hậu Giang		Vụ QLBT ĐB	Đoạn tuyến Quốc lộ 1A dưới chân cầu vượt Sóc Trăng, thuộc địa bàn phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, nằm trong Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn từ thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đến huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã được Bộ GTVT phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định 553/QĐ-BGTVT ngày 07/4/2020 và do Ban Quản lý Dự án 7 làm chủ đầu tư. Dự án đã phê duyệt bước báo cáo nghiên cứu khả thi và hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công trình Bộ GTVT phê duyệt. Dự án sẽ được bàn giao mặt bằng và triển khai thi công trong Quý IV năm 2021. Trong thời gian qua, do mưa lớn, kéo dài làm phát sinh hư hỏng mặt đường (do đoạn tuyến này có lớp phủ mặt đường láng nhựa). Tổng cục ĐBVN đã kịp thời chỉ đạo đơn vị bảo trì, xử lý, sửa chữa đảm bảo giao thông khi có hư hỏng phát sinh, đảm bảo giao thông trên đoạn tuyến được thông suốt và tuyệt đối an toàn.

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
16	Hiện nay, tuyến Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp đến Cà Mau thiếu nhiều biển báo chỉ dẫn an toàn giao thông, mặt đường hẹp nhưng lưu lượng xe lưu thông khá lớn, mặt đường xuống cấp nhưng chưa được đầu tư sửa chữa kịp thời. Kiến nghị Bộ chỉ đạo Tổng cục ĐBVN tiến hành khảo sát và có biện pháp khắc phục thời gian sớm nhất	Hậu Giang		Vụ ATGT	- Đoạn Km0 - Km4+985, Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp (tỉnh Hậu Giang) thuộc phạm vi Dự án cải tạo nâng cấp QL1 do Ban QLDA 7 làm Chủ đầu tư, Dự án sẽ triển khai trong Quý IV năm 2021 (theo Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 11/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải). Tại nút giao số 2 (Km4+985) thuộc Dự án bảo trì năm 2021, vừa qua trên tuyến có một số phát sinh hư hỏng, nhà thầu thi công đã thực hiện bảo hành theo yêu cầu của Tổng cục ĐBVN. - Đoạn tuyến từ Km4+985 - Km108+328 thuộc Dự án cải tạo nâng cấp Quản lộ Phụng Hiệp do Ban QLDA 7 làm Chủ đầu tư, đã thi công xong từ Quý 2/2021, mặt đường BTN rộng tối thiểu 9m, hệ thống biển báo đã lắp đặt cơ bản hoàn thành; - Đoạn cuối tuyến Km108+328 - Km111+720 (thuộc tỉnh Cà Mau), mặt đường BTN rộng 18-22m, có dải phân cách giữa, đang khai thác bình thường, đầy đủ biển báo ATGT.
17	Đề nghị chỉ đạo đơn vị chức năng trực thuộc kịp thời thực hiện duy tu, sửa chữa tuyến Quốc lộ 80 đoạn từ cầu Kinh E đến công 13 và đoạn từ công 11 đến ngã ba Lộ Tẻ thuộc địa bàn thành phố Cần Thơ vì hiện nay đang hư hỏng và xuống cấp, gây mất an toàn giao thông cho Nhân dân khi lưu thông qua tuyến đường này	Cần Thơ		Vụ QLBT ĐB	Đoạn tuyến Quốc lộ 80 qua địa phận TP. Cần Thơ từ Km54+591 – Km82+690 trong các năm qua, đã được Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN quan tâm đầu tư sửa chữa rất nhiều, cụ thể: Các công trình đã được triển khai thi công: Sửa chữa nền, mặt, lề đường Km54+591 - Km56+500, QL80, TP. Cần Thơ (đoạn từ ngã ba Lộ Tẻ đến ngã ba đường dẫn lên cầu Vàm Cống); Sửa chữa hệ thống thoát nước đoạn Km62+616 - Km62+900, Km78+000 - Km78+920 (T,P), Km80+313 - Km80+433 (T,P), Quốc lộ 80, TP. Cần Thơ; Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường, gia cố lề, thảm BTN đoạn Km77+000 - Km82+637 QL.80 TP. Cần Thơ (kinh phí 19,56 tỷ đồng); Sửa chữa hư hỏng mặt đường, thảm BTN

STT	Nội dung kiến nghị	Địa phương	Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết, ký văn bản trả lời	Cơ quan chủ trì giải quyết, tham mưu trả lời	Nội dung phối hợp giải quyết, tham mưu trả lời của cơ quan
					đoạn Km72+000 – Km75, QL.80, thành phố Cần Thơ (kinh phí 10,96 tỷ đồng) Các công trình đang triển khai: Sửa chữa hư hỏng mặt đường từ Km68 – Km72; Km74+774 – Km77+900; Sửa chữa hệ thống thoát nước dọc Km57+000 - Km57+400 (T+P); Km57+900 - Km58+500 (T+P); Km58+700 - Km59+100 (P); Km67+100 - Km67+600; Km79+100 - Km79+660 (P) QL80 TP. Cần Thơ (kinh phí 34,7 tỷ đồng); Ngoài ra, Bộ GTVT đã có Quyết định số 6259/BGTVT-KCHT ngày 30/6/2021 chấp thuận danh mục công trình chuẩn bị đầu tư cho kế hoạch bảo trì hệ thống Quốc lộ năm 2022 trong đó có công trình Sửa chữa nền, mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km66+400 - Km68, Quốc lộ 80, TP. Cần Thơ, dự kiến sẽ triển khai thi công trong Quý II năm 2022. Trong thời gian qua, do mưa lớn, kéo dài làm phát sinh hư hỏng, bong tróc mặt đường (trên đoạn tuyến có lớp phủ mặt đường láng nhựa). Tổng cục ĐBVN (Cục QLDB IV) đã kịp thời chỉ đạo đơn vị bảo trì, xử lý, sửa chữa đảm bảo giao thông khi có hư hỏng phát sinh, đồng thời tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra trên tuyến, đảm bảo giao thông trên đoạn tuyến được tuyệt đối an toàn và thông suốt.

Số: 9093 /TCĐBVN-KHĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021

V/v báo cáo giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam và Bình Định sau Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV theo đề nghị của Bộ GTVT tại văn bản số 12561/BGTVT-KCHT ngày 26/11/2021

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải
(Qua Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông)

Tổng cục Đường bộ Việt Nam nhận được văn bản số 12561/BGTVT-KCHT ngày 26/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam và Bình Định sau Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV, Tổng cục ĐBVN báo cáo Bộ GTVT như sau:

1. Về các nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam:

1.1 “Hầu hết các đoạn QL.1 qua địa bàn dân cư nông thôn (khu vực huyện Núi Thành, Thăng Bình) không có hệ thống thoát nước dọc, nhiều đoạn bị ngập sâu, thậm chí tràn vào khu vực dân cư, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông và ảnh hưởng đến đời sống người dân; đồng thời, sau khi hoàn thành dự án mở rộng QL.1, việc quản lý hành lang tuyến gần như không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng, lề đường xảy ra rất phổ biến; nhiều đoạn hư hỏng, xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng. Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra giải quyết”.

a) Đoạn tuyến QL.1, đoạn qua huyện Thăng Bình từ Km964 - Km985+025 do Nhà đầu tư Công ty CP XDCT 545 quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hình thức hợp đồng BOT từ năm 2015. Sau khi đưa vào khai thác một số đoạn qua khu vực dân cư mặt đường thường xuyên bị đọng, ngập nước vào mùa mưa gây mất ATGT và làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân. Nguyên nhân khi thực hiện dự án, không thể triển khai đồng bộ hệ thống thoát nước do vướng mắc về mặt bằng từ địa phương. Năm 2018, nhà đầu tư đã phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra hiện trường và lập dự án bổ sung hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1, đoạn từ Km966 - Km983 qua địa bàn các xã Bình Nguyên, Bình Phúc, Bình Tú, Bình An thuộc huyện Thăng Bình, tuy nhiên chưa thực hiện được.

Bộ GTVT đã có văn bản số 11722/BGTVT-KCHT ngày 04/11/2021 giao Tổng cục ĐBVN thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong giai đoạn kinh doanh, khai thác và chuyển giao công trình dự án BOT theo quy định của pháp luật và Hợp đồng dự án, yêu cầu nhà đầu tư hoàn thiện dự án, bố trí nguồn vốn để xây dựng hệ thống thoát nước dọc trên tuyến QL.1, đoạn từ Km966 - Km983, hoàn thành trong năm 2022 theo kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam. Tổng cục ĐBVN đã có văn bản số 8741/TCĐBVN-

ATGT ngày 25/11/2021 gửi Nhà đầu tư đề nghị báo cáo tình hình thực hiện bổ sung hệ thống thoát nước Km964 - Km985+025. Tại văn bản số 216/TTr-CTY ngày 30/11/2021, Nhà đầu tư đã báo cáo do gặp nhiều khó khăn về tài chính nên hiện tại chưa cân đối được nguồn vốn để triển khai thực hiện. Tổng cục ĐBVN tiếp tục tích cực phối hợp với Nhà đầu tư, có phương án sắp xếp tài chính để triển khai hạng mục thoát nước trên đoạn tuyến này.

b) Về xây dựng hệ thống thoát nước trên đoạn tuyến QL.1 qua huyện Núi Thành Km997 - Km1027 do Tổng công ty XDCTGT 5 –CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn theo hợp đồng BOT:

Tổng cục ĐBVN đã báo cáo và Bộ GTVT đã có văn bản số 10992/BGTVT-KCHT ngày 19/10/2021 gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri tỉnh Quảng Nam với nội dung như sau: Khi triển khai dự án nâng cấp mở rộng QL.1 đoạn tuyến từ Km987- Km1027, nhà đầu tư BOT (Tổng công ty XDCTGT 5 - CTCP) đã lập hồ sơ thiết kế hệ thống thoát nước đồng bộ để đảm bảo vận hành, khai thác an toàn theo tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, trong đó có hệ thống thoát nước dọc đoạn qua xã Tam Xuân 1, Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, cụ thể tại các đoạn: Km997+260-Km997+427(P), Km1001+450-Km1001+850(T), Km1006+200-Km1006+235(P), Km1009+330-Km1009+380(T) và Km1010+080-Km1010+250(T). Cho đến nay, UBND huyện Núi Thành vẫn chưa bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư để triển khai thi công hệ thống thoát nước dọc nêu trên (vướng tường rào, cổng ngõ của nhà dân) nên không thể triển khai thực hiện theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

Để đảm bảo ATGT, an toàn công trình và đảm bảo môi trường sống của người dân, Tổng cục ĐBVN đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan của địa phương và UBND huyện Núi Thành sớm bàn giao mặt bằng để có thể bổ sung hệ thống thoát nước khu vực này nhằm tránh ngập úng cục bộ và đọng nước trên mặt đường.

c) Về tình trạng mặt đường hư hỏng xuống cấp trầm trọng nhưng không được duy tu bảo dưỡng:

Các đoạn tuyến QL.1 từ Km947 –Km1027 do các nhà đầu tư BOT là Công ty CPXDCT 545 và Tổng công ty XDCTGT5-CTCP quản lý khai thác và thu phí hoàn vốn. Dự án đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2015, qua thời gian đưa vào khai thác mặt đường phát sinh hư hỏng dạng ổ gà, hằn lún vệt bánh xe. Cục QLDB III thường xuyên kiểm tra, yêu cầu nhà đầu tư sửa chữa khắc phục kịp thời để đảm bảo ATGT. Riêng tại nút giao giữa QL.1 và đường vào mỏ đá (Km1024+920), mặt đường bị hư hỏng nặng nguyên nhân do các xe tải nặng từ mỏ đá ra QL.1 đã làm hư hỏng mặt đường; hiện Sở GTVT Quảng Nam đang thực hiện dự án sửa chữa, cải tạo mặt đường tại vị trí nút giao này.

Đối với các đoạn tuyến bị hằn lún vệt bánh xe thuộc đoạn Km987 – Km1027, Tổng công ty XDCTGT5-CTCP đã thực hiện sửa chữa khắc phục đảm bảo êm thuận (dự án sửa chữa định kỳ năm 2021 trên đoạn Km987 – Km1021+500/QL.1). Dự án sau khi thi công hoàn thành đã được Tổng Công ty XDCTGT 5 báo cáo Tổng cục ĐBVN và Cục QLDB III tại văn bản số

1375/BC-TCT5 ngày 02/11/2021 và Nhà đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng ngày 04/11/2021.

d) Về nội dung sau khi hoàn thành dự án, việc quản lý các hành lang tuyến không được thực hiện, tình trạng nhân dân lấn chiếm lòng lề đường xảy ra rất phổ biến:

Sau khi dự án nâng cấp mở rộng QL.1 đoạn qua huyện Thăng Bình và Núi Thành hoàn thành, Cục QLDB III đã phối hợp với nhà đầu tư BOT và chính quyền địa phương kiểm tra phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm hành lang ATDB điển hình như san lấp mặt bằng, xây dựng nhà cửa trong hành lang ATDB, đấu nối trái phép. Cụ thể: Năm 2019: huyện Thăng Bình 02 vụ; huyện Núi Thành: 13 vụ; Năm 2020: huyện Thăng Bình: 02 vụ; huyện Núi Thành: 09 vụ; Năm 2021: huyện Núi Thành: 09 vụ.

Các trường hợp vi phạm này đã được Thanh tra Cục QLDB III lập hồ sơ vi phạm và chuyển cho chính quyền địa phương xử lý theo Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (sao gửi kèm theo). Đối với các trường hợp người dân lấn chiếm lòng lề đường, Cục QLDB III đã chỉ đạo nhà đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện giải tỏa như: tháo dỡ biển hiệu quảng cáo, mái che lấn chiếm lòng lề đường..., Tuy nhiên, sau khi giải tỏa một số trường hợp tiếp tục vi phạm. Do vậy, việc giữ cho hành lang thông thoáng sau khi giải tỏa cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền địa phương, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm hành lang ATDB mới phát sinh và có giải pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả tới người dân sinh sống dọc hai bên tuyến QL.1.

1.2. “Đề nghị xem xét bố trí đèn tín hiệu giao thông tại các nút giao thường xuyên xảy ra tai nạn: QL.1 với đường đi cầu Câu Lâu (cũ), thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên; ngã tư Quán Gò, xã Bình An, huyện Thăng Bình”

a) Đối với nút giao giữa tuyến đường cầu Câu Lâu (cũ) và QL.1, thị trấn Nam Phước tỉnh Quảng Nam

- Vị trí này thực tế là nút giao ngã tư giao giữa tuyến QL.1 với đoạn tuyến QL.1 cũ (bên phải tuyến) và đường dân sinh (bên trái tuyến) thuộc địa phận thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên. Hiện tại, tại khu vực nút giao đã có bố trí hệ thống vạch sơn (đạo tam giác bằng vạch sơn kết hợp đỉnh phản quang trên mặt đường), biển báo hiệu đường bộ và hệ thống điện chiếu sáng. Qua theo dõi, chưa thấy xuất hiện xung đột giao thông lớn hoặc ùn tắc giao thông nghiêm trọng tại vị trí nút giao này.

- Theo số liệu theo dõi, thống kê của đơn vị quản lý, trong các năm 2019, 2020 và 9 tháng đầu năm 2021 tại khu vực nút giao chỉ xảy một số vụ va quệt nhỏ, chưa xảy ra vụ tai nạn nghiêm trọng nào. Đơn vị quản lý bảo trì tuyến đường đã tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên, dặm vá sơn mờ, phát quang tầm nhìn, khơi thông rãnh thoát nước dọc 02 bên (mặt đường xe chạy êm

thuận, hệ thống báo hiệu đầy đủ); đồng thời tiếp tục theo dõi, thống kê và đề xuất xử lý khi xuất hiện các nguy cơ gây mất ATGT, xung đột giao thông nghiêm trọng tại khu vực nút giao.

b) Nút giao ngã tư Quán Gò Km983+490 QL.1, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam:

Tổng cục ĐBVN đã có văn bản số 4206/TCĐBVN-ATGT ngày 23/6/2021 chấp thuận chủ trương đầu tư và giao cho nhà đầu tư BOT xử lý điểm đen tại vị trí này. Ngày 30/11/2021, nhà đầu tư BOT 545 đã lập hồ sơ thiết kế gửi hồ sơ xử lý điểm đen đến Cục QLDB III để xem xét, thỏa thuận; theo kế hoạch sẽ triển khai thi công hoàn thành vào tháng 01/2022.

3. Về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Bình Định:

"Tuyến đường tránh của QL.1 đi qua xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định dài khoảng 2 km có một số cầu, cống với khẩu độ hẹp. Khi vào mùa mưa lũ thường tạo dòng chảy xiết gây ngập úng, sa bồi, thủy phá diện tích đất lúa của nhân dân và hệ thống kênh mương thủy lợi, nhất là vùng hạ lưu. Đề nghị Bộ quan tâm mở rộng khẩu độ của một số cầu trên tuyến tránh QL.1 và xây dựng thêm cầu, cống thoát lũ ở khu vực hạ lưu phía đông tuyến tránh để giảm sa bồi thủy phá khi vào mùa mưa lũ"

- Về hiện trạng: QL.1 đoạn tuyến tránh thị xã An Nhơn từ Km1203+130 - Km1211+300 thuộc Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 (từ Km1153 - Km1212+400 qua địa bàn tỉnh Bình Định bằng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ) được đưa vào khai thác sử dụng từ quý III/2016 và trước đây thường bị ngập trên đoạn Km1203+150 - Km1206, độ sâu ngập khoảng 30 - 60cm.

- Về các giải pháp khắc phục: Cục QLDB III đã chủ trì phối hợp các bên gồm Ban QLDA đường Hồ Chí Minh, Sở GTVT tỉnh Bình Định, UBND thị xã An Nhơn đánh giá và đã có báo cáo sơ bộ nguyên nhân do Quy hoạch 2 bên đường cản trở thoát nước tự nhiên được dẫn đến ngập. Để xử lý cản khôi phục hệ thống mương thoát lũ ở hạ lưu. Tại văn bản số 1980/BGTVT-CQLXD ngày 06/3/2019, Bộ GTVT đã có ý kiến chỉ đạo: "Đối với đoạn ngập lụt thuộc tuyến tránh thị xã An Nhơn: Yêu cầu Sở GTVT Bình Định phối hợp với các đơn vị có liên quan, rà soát, kiểm tra thực tế hiện trường, có văn bản báo cáo UBND tỉnh Bình Định về việc giải phóng hành lang thoát lũ tuân thủ quy định, đảm bảo ổn định công trình lâu dài".

- Tổng cục ĐBVN đã chỉ đạo Cục QLDB III phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường về vi phạm HLATĐB trên đoạn tuyến. Theo đó, các bên thống nhất đề nghị địa phương cần giải quyết các thủ tục về quy hoạch các khu dân cư, khu tái định cư giải phóng mặt bằng và giải quyết cấp các giấy phép thi công theo quy định; đồng thời xử lý các vụ vi phạm san lấp mặt bằng, tháo dỡ phục hồi nguyên trạng để thoát đảm bảo thoát nước công trình.

- Về phía Cục QLDB III đã chỉ đạo Chi cục QLDB III.4 và đơn vị quản lý, BDTX thường xuyên theo dõi, sửa chữa hư hỏng (nếu phát sinh) của các công

trình thoát nước trên đoạn tuyến, theo dõi tình trạng ngập lụt để có đề xuất xử lý kịp thời. Qua theo dõi, qua nhiều đợt mưa lớn kéo dài trong năm nay trên địa bàn tỉnh Bình Định nhiều nơi bị ngập úng nhưng đoạn tuyến này vẫn khai thác bình thường, không còn hiện tượng ngập úng như thời gian trước. Đối với khu vực hạ lưu gần các cửa của các cống, cầu đến nay ngoài các khu vực đã bị sạt lở, thủy phá trong thời gian gần đây không phát triển thêm.

- Trước diễn biến bất thường của mưa lũ năm 2021 (đặc biệt là trong tháng 11/2021) đã gây mưa lớn, ngập úng nhiều nơi tại tỉnh Bình Định, Tổng cục ĐBVN đã sát sao chỉ đạo các đơn vị quản lý quốc lộ, thực hiện các biện pháp ứng phó, đảm bảo giao thông, khắc phục hậu quả mưa lũ nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người, phương tiện trên các tuyến quốc lộ qua địa bàn tỉnh.

Tổng cục ĐBVN sẽ tiếp tục chỉ đạo Cục QLDB III và các Nhà đầu tư BOT tăng cường công tác kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên, khắc phục ngay các hư hỏng phát sinh, bổ sung hệ thống ATGT để bảo đảm an toàn trên tuyến.

Tổng cục Đường bộ Việt Nam báo cáo Bộ GTVT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Nguyễn Xuân Cường (để c/đ);
- Các Vụ: KHĐT, QLBT, ATGT (t/h);
- Cục QLDB III (t/h);
- Tổng Công ty XDCTGT 5 (t/h);
- Công ty BOT 545 (t/h);
- Lưu VT, KHĐT (GQH).



TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huyện

Số: 112 /BTNMT-PC

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến
trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI QUẢNG NAM	
ĐẾN	Số: 12
	Ngày: 10/01/2022

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam ✓

Tài nguyên và Môi trường nhận được ý kiến của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, sau khi nghiên cứu, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin trả lời như sau:

1. Đề nghị siết chặt quản lý, nâng cao chế tài xử phạt đối với các hành vi lấn, chiếm, hủy hoại đất đai và các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Đất đai

Về vấn đề này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 7207/BTNMT-PC ngày 26/11/2021 gửi Ban Thường trực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri, cụ thể:

Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ thay thế Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai đã sửa đổi, bổ sung nhiều hành vi vi phạm pháp luật về đất đai theo hướng mô tả rõ các hành vi vi phạm để làm căn cứ áp dụng hình thức xử phạt, mức phạt cụ thể đối với các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai. Bên cạnh đó, một số các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai cũng đã được sửa đổi, bổ sung theo hướng tăng mức xử phạt để đảm bảo tính răn đe của pháp luật, như: hành vi lấn, chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực nông thôn với mức phạt lên tới 70 triệu đồng; hành vi lấn, chiếm đất chưa sử dụng ở khu vực đô thị thì mức phạt gấp 2 lần ở nông thôn, tức là 140 triệu đồng; bổ sung xử phạt đối với hành vi hủy hoại đất, với mức phạt tiền lên tới 150 triệu đồng...

Để tiếp tục tăng cường quản lý, nâng cao chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang trình Chính phủ xem xét, ký ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong đó có nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP nêu trên.

2. Thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở còn khó khăn về điều kiện, thủ tục, tiền chuyển mục đích sử dụng đất quá cao so với thu nhập của người dân. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm, sửa đổi, tạo điều kiện cho người dân có đất ở

Về vấn đề này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 7207/BTNMT-PC ngày 26/11/2021 gửi Ban Thường trực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri, cụ thể:

- Về vấn đề rà soát, đơn giản hóa thủ tục, điều kiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở còn khó khăn về điều kiện, thủ tục: Pháp luật về đất đai qua các thời kỳ đã không ngừng được hoàn thiện, kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong cuộc sống. Luật Đất đai năm 2013 đã được sửa đổi theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Theo quy định tại Điều 52, 57 Luật Đất đai năm 2013 thì việc chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp (trong đó có đất ở) thuộc trường hợp phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và trên cơ sở căn cứ vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và nhu cầu sử dụng đất thể hiện trong dự án đầu tư, đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất.

Trình tự, thủ tục cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và thành phần hồ sơ quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Việc tổ chức triển khai quy định nêu trên từ năm 2014 đến nay với thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục rõ ràng để các địa phương thực hiện. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam giám sát việc tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo thủ tục đơn giản đúng quy định (đã được phân cấp cho địa phương).

- Về vấn đề tiền chuyển mục đích sử dụng đất quá cao so với thu nhập của người dân: việc xác định giá đất được quy định tại các Điều 112, Điều 114 Luật Đất đai. Tại khoản 3 Điều 114 Luật Đất đai thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể tại địa phương và việc xác định giá đất cụ thể phải dựa trên cơ sở điều tra, thu thập thông tin về thửa đất, giá đất thị trường và thông tin về giá đất trong cơ sở dữ liệu đất đai.

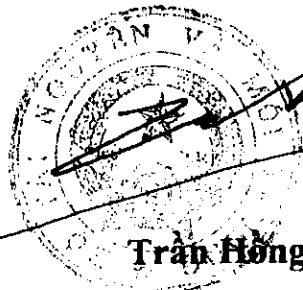
Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về vấn đề mà cử tri tỉnh Quảng Nam quan tâm. Bộ Tài nguyên và Môi trường xin gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội để trả lời cử tri trong quá trình tiếp xúc cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện-UBTVQH (để báo cáo);
- Trường đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Lưu VT, PC, DT. 8.

A m

BỘ TRƯỞNG


[Signature]
Trần Hồng Hà

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 03 /SY-ĐĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 24 tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở TN&MT;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**


[Signature]
Lê Nho Tuấn

Số: 9378/BKHĐT-TH

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội
khoá XV

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.

17

12 01 22

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại văn bản số 8243/VPCP-QHĐP ngày 10/11/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam gửi Thủ tướng Chính phủ trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá XV. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời như sau:

Nội dung kiến nghị (số 65 tại văn bản số 8243/VPCP-QHĐP): Xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam được công nhận là xã ATK từ năm 2019 nhưng đến nay chưa được hưởng các chính sách của Nhà nước. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ xã ATK, vùng ATK cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Trả lời:

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 24/3/2020 về chính sách hỗ trợ xã ATK, vùng ATK cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Ngoài các chính sách đang thực hiện sẽ bổ sung các chính sách mới và giao cho các Bộ, ngành chủ trì xây dựng như sau: (i) Bộ Y tế xây dựng chính sách hỗ trợ Bảo hiểm y tế cho người dân các xã ATK cách mạng; (ii) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng chính sách hỗ trợ bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử cách mạng các xã ATK, vùng ATK, các thiết chế văn hóa xã ATK cách mạng; (iii) Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng chính sách ưu tiên thi, xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng, các trường quân đội, công an đối với học sinh, quân nhân và công an sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự có hộ khẩu thường trú tại các xã ATK, vùng ATK để khuyến khích con em đồng bào các dân tộc trong các xã ATK, vùng ATK cách mạng.

Về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, đã tính điểm hỗ trợ

cho các xã ATK cách mạng, trong đó bao gồm các xã ATK Sông Trà, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Theo đó, mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Nam được Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ giao đã tính đến các tiêu chí xã ATK.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam căn cứ nội dung quy định tại Chỉ thị nêu trên, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và chủ động cân đối ngân sách địa phương quan tâm đầu tư hỗ trợ các xã ATK, vùng ATK cách mạng tỉnh Quảng Nam phát triển kinh tế - xã hội nhằm tri ân và nâng mức sống cả về vật chất và tinh thần, sức khỏe, giáo dục văn hóa của người dân sinh sống trong các xã ATK, vùng ATK cách mạng bằng hoặc cao hơn mức trung bình chung của từng địa phương; bảo tồn, tôn tạo, gìn giữ, giáo dục và phát huy các giá trị lịch sử cách mạng của chiến khu ATK cách mạng thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đến muôn đời sau như mục tiêu của Chỉ thị số 14/CT-TTg đã đề ra.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị: QPAN (bản điện tử);
- Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, Vụ THKTQD.



Nguyễn Chí Dũng

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: **04** /SY-ĐEBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày **24** tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

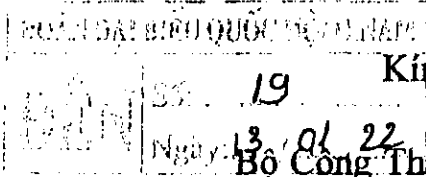
- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN huyện Hiệp Đức (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Số: 8672 /BCT-KH**Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021**

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
gửi tới Kỳ họp thứ 2, Quốc hội
khóa XV

**Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam**

Bộ Công Thương nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Văn bản số 418/BDN ngày 02 tháng 11 năm 2021, nội dung kiến nghị như sau:

1. Thời gian qua, ngành điện tiếp nhận lưới điện của Hợp tác xã để bán lẻ đến hộ dân; tuy nhiên, một số hạng mục/nhánh rẽ Hợp tác xã đầu tư sau ngày 29/02/2009 không có thỏa thuận giao nhận với ngành điện theo điểm d khoản 6 Điều 6 Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của liên Bộ Công Thương và Bộ Tài chính về hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn nên không đảm bảo điều kiện hoàn trả vốn đầu tư cho Hợp tác xã. Đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Tài chính có hướng dẫn xử lý vướng mắc nêu trên.

2. Việc tiếp nhận công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý còn gặp nhiều vướng mắc, cụ thể: nhiều tài liệu, hồ sơ (nhất là hồ sơ tài chính, hồ sơ cấp đất, hồ sơ quyết toán...) của các công trình điện bị thất lạc hoặc không đáp ứng theo quy định; do thời gian giao nhận tài sản kéo dài, một số chủ đầu tư đề nghị các đơn vị Điện lực tạm thời quản lý vận hành, bán điện đến hộ dân nên ngành điện gặp khó khăn trong công tác quản lý vận hành và chưa bố trí được nguồn vốn để đầu tư, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ, thay thế thiết bị hư hỏng... Đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ có hướng dẫn xử lý các vướng mắc trong việc giao lưới điện đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước.

Bộ Công Thương xin trả lời như sau:

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, Bộ Tài chính có văn bản số 7658/BTC-TCDN trả lời Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về hướng dẫn giải quyết vướng mắc tiếp nhận lưới điện hạ áp nông thôn theo Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của liên Bộ Công Thương - Tài Chính. Theo đó công trình đầu tư sau ngày 12 tháng 02 năm 2009 thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 6, Điều 6 Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của liên Bộ Công Thương và Bộ Tài chính về hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn.

Bộ Công Thương và Bộ Tài chính đã nhận được nhiều đề nghị hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc trong giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện trung, hạ áp và trạm biến áp nông thôn sang EVN cũng như vướng mắc liên quan đến bàn giao, tiếp nhận công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước của nhiều địa phương.

Theo đó, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 155/TTr-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2021 trình Thủ tướng Chính phủ, đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc chuyển giao công trình điện sang EVN quản lý, giải quyết các vướng mắc trong bàn giao công trình điện theo các quy định đang áp dụng, thay thế các văn bản đang áp dụng hiện nay.

Đến nay, Chính phủ đã đồng ý giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Nghị định tại Văn bản số 859/VPCP-KTTH ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ.

Trên đây là trả lời của Bộ Công Thương đối với kiến nghị cử tri tỉnh Quảng Nam. Trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBTVQH;
- Tổng thư ký Quốc hội;
- Ban Dân nguyện;
- Bộ trưởng, chủ nhiệm VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- ĐL;
- Lưu: VT, KHMth(2b).



Nguyễn Hồng Diên

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: **05** /SY-ĐDBQH

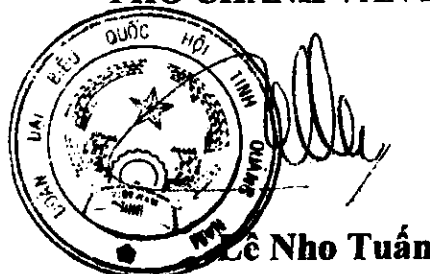
SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày **24** tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Công ty Điện lực Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn

Số: 453 /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khoá XV

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI QUẢNG NAM

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.

ĐẾN Số: 22
Ngày: 17 / 01 / 22

Bộ Tài chính đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển tới tại Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị:

Việc tiếp nhận công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý còn gặp nhiều vướng mắc, cụ thể: nhiều tài liệu, hồ sơ (nhất là hồ sơ tài chính, hồ sơ cấp đất, hồ sơ quyết toán...) của các công trình điện bị thất lạc hoặc không đáp ứng theo quy định; do thời gian giao nhận tài sản kéo dài, một số chủ đầu tư đề nghị các đơn vị điện lực tạm thời quản lý vận hành, bán điện đến hộ dân nên ngành điện gặp khó khăn trong công tác quản lý vận hành và chưa bố trí được nguồn vốn để đầu tư, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ, thay thế thiết bị hư hỏng... Đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Tài chính có hướng dẫn xử lý các vướng mắc nêu trên.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

1. Về hồ sơ, tài liệu liên quan đến công trình điện:

Tại khoản 1, khoản 3 Điều 6 Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định: "*Hồ sơ bàn giao, tiếp nhận công trình điện gồm có hồ sơ gốc và hồ sơ được lập tại thời điểm bàn giao, tiếp nhận.*

1. Hồ sơ gốc bao gồm:

a) *Quyết định đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được duyệt có liên quan đến công trình điện, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình độc lập có liên quan đến công trình điện: 01 bản sao có chứng thực;*

b) *Các chứng từ, sổ kế toán liên quan đến việc xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản lưới điện, cơ cấu nguồn vốn đầu tư: 01 bản sao;*

c) Báo cáo quyết toán được duyệt của cấp có thẩm quyền (nếu đã có quyết toán được phê duyệt): 01 bản sao;

d) Hồ sơ hoàn công, sơ đồ mặt bằng hành lang tuyến dây và mặt bằng trạm biến áp: 01 bản sao;

đ) Hồ sơ đất đai liên quan đến việc cấp đất hoặc giao đất để đầu tư công trình và các giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

Các bản sao quy định tại khoản này phải có chữ ký và đóng dấu xác nhận của Bên giao.

3. Trường hợp các hồ sơ quy định tại các điểm a, c, d và đ khoản 1 Điều này không có hoặc bị mất, Thủ trưởng Bên giao có văn bản xác nhận gửi bên nhận và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình về việc mất hồ sơ hoặc không có hồ sơ gốc”.

Căn cứ quy định nêu trên, trong trường hợp hồ sơ, tài liệu của các công trình điện bị thất lạc, Thủ trưởng Bên giao (cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện) có văn bản xác nhận gửi bên nhận (cơ quan điện lực) và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình về việc mất hồ sơ hoặc không có hồ sơ gốc.

2. Về thủ tục bàn giao, tiếp nhận công trình điện:

Liên quan đến việc thực hiện bàn giao, tiếp nhận công trình điện theo quy định tại Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã có Công văn số 8359/BTC-QLCS ngày 09/7/2020 đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương báo cáo kết quả thực hiện bàn giao, tiếp nhận công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện cũng như các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo báo cáo của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Bộ Tài chính đã có Công văn số 2120/BTC-QLCS ngày 04/3/2021 và Tờ trình số 155/TTr-BTC ngày 25/8/2021 trình Thủ tướng Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý (thay thế Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg) theo hướng đơn giản hóa thủ tục bàn giao, tiếp nhận công trình điện. Ngày 24/11/2021, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 8594/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái giao Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý để giải quyết các bất cập, vướng mắc. Hiện, Bộ Tài chính đang thực hiện xây dựng dự thảo Nghị định theo quy trình quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

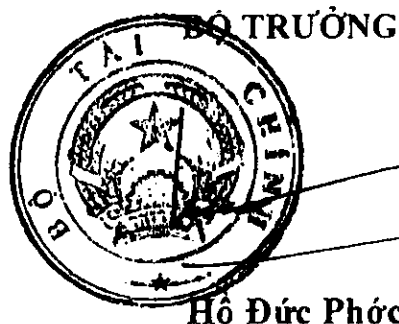
Trước mắt, các cơ quan, đơn vị có công trình điện và các cơ quan quản lý cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung công việc theo thẩm quyền để báo

cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chuyển theo đúng Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg.

Trên đây là trả lời của Bộ Tài chính đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Quan hệ địa phương);
- HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ;
- Cục THTK (để đăng tải công TTĐT);
- Lưu: VT, QLCS, (Lê Thị Ngọc Lan) ✓ (9)



**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 06 /SY-ĐĐBQH

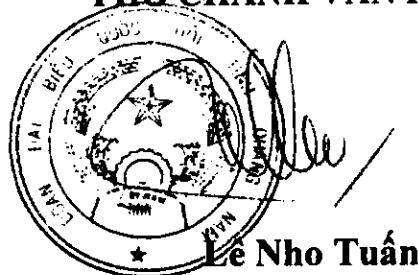
SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 24 tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Công ty Điện lực Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

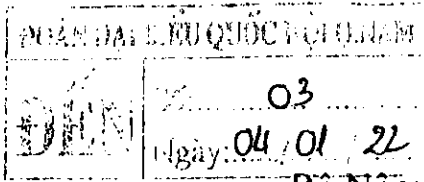


**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9030** /BNN-VPĐP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày **29** tháng **12** năm 2021



Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam✓

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02 tháng 11 năm 2021, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 27):

Đề nghị quan tâm hỗ trợ thêm phần kinh phí đối ứng để các huyện miền núi đủ nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (do miền núi nên chi phí xây dựng cao, trong khi điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, ngân sách không đảm bảo).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin trả lời như sau:

Để cụ thể hóa nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 (*Dự kiến trong tháng 12/2021 sẽ hoàn thiện thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngay sau khi Quyết định đầu tư của Chương trình giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*), trong đó, có đề xuất hệ số ưu tiên phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các địa phương miền núi cao hơn các địa phương không thuộc đối tượng ưu tiên.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, tổng hợp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định mức ưu tiên hỗ trợ cho các huyện miền núi xây dựng nông thôn mới đảm bảo không trùng lặp đối tượng và nội dung hỗ trợ với 02 Chương trình MTQG còn lại (*Chương trình*

MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025).

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị cử tri tỉnh Quảng Nam; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Quảng Nam đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QH&DP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, VPDP.

BỘ TRƯỞNG



Lê Minh Hoan

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 07 /SY-ĐDBQH

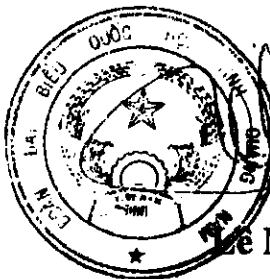
SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9010/BNN-CBTTNS**
V/v trả lời kiến nghị của
cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021.

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI QUẢNG NAM

ĐẾN

Số: 02

Ngày: 04/01/22

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam ✓

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo công văn số 418/BDN ngày 02 tháng 11 năm 2021 nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 25)

Đề nghị quan tâm có giải pháp hỗ trợ người sản xuất nông nghiệp bị thua lỗ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, không bán được, nhiều nơi phải phá bỏ sản phẩm làm ra do phong tỏa, hạn chế đi lại giữa các địa phương hoặc giá bán rất thấp, góp phần giúp cho người sản xuất vượt qua khó khăn, duy trì sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Từ đầu năm 2020 đến nay, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, đặc biệt đợt bùng phát lần thứ 4 có mức độ lây lan nhanh và mạnh khiến nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Chính phủ; dẫn đến tình trạng ngừng trệ, thu hẹp hoạt động sản xuất ở một số địa phương, đứt gãy lưu thông nông sản dẫn đến tình trạng xuất khẩu giảm sút, ứ ứ và thiếu hụt nông sản cục bộ tại thị trường trong nước. Trong bối cảnh đó, bám sát chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã chủ động hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, các giải pháp hỗ trợ địa phương đẩy mạnh tiêu thụ nông sản cả trong nước và xuất khẩu, cụ thể:

1. Một số giải pháp Bộ Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện

a) Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo các địa phương xây dựng và thực hiện các phương án tổ chức sản xuất nông nghiệp trong điều kiện covid-19, đảm bảo lưu thông hàng hóa, dịch vụ, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất đồng thời phải bảo đảm các yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh COVID-19;

- Thành lập hai Tổ công tác đặc biệt phía Nam và phía Bắc để chỉ đạo sản xuất, kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản trong điều kiện thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ. Các Tổ công tác của Bộ đã phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành liên quan kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc cho địa phương, doanh nghiệp trong việc tiêu thụ và ổn định giá cả nông sản. Đến nay, Bộ vẫn tiếp tục tổ chức các Diễn đàn kết nối tiêu thụ cho hơn 1.400 đầu mối cung cấp nông sản và thực phẩm khu vực phía Nam và các địa phương phía Bắc;

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 21/9/2021 về thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19;

b) Về hỗ trợ tiêu thụ nông sản

- Phối hợp, đồng hành với các địa phương kết nối tiêu thụ và tìm giải pháp thúc đẩy tiêu thụ nông sản vào vụ thu hoạch (vải, nhãn tại Sơn La; vải tại Hải Dương, Bắc Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang...); Đề nghị Hiệp hội các nhà bán lẻ và một số tập đoàn, doanh nghiệp phân phối lớn tại Việt Nam phối hợp tháo gỡ khó khăn, đồng hành với các địa phương gặp khó khăn trong tiêu thụ nông sản vụ đông do dịch bệnh Covid-19;

- Kết nối, phối hợp với các tập đoàn viễn thông (Viettel Post, VNPT Post), các doanh nghiệp có ứng dụng giao hàng chuyên nghiệp (Grab, GoViet...) đề xuất hỗ trợ số hóa và thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ nông sản, tăng cường giao dịch điện tử, hỗ trợ đưa các sản phẩm nông sản tham gia vào các sàn thương mại điện tử để quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội (phụ nữ, đoàn thanh niên) xây dựng và thực hiện chương trình phối hợp hỗ trợ nông dân thu hoạch và tiêu thụ nông sản trong điều kiện dịch bệnh Covid – 19. Theo đó, đề xuất xây dựng mạng lưới thông tin liên kết giữa các đơn vị của ngành nông nghiệp với các chi hội, chi đoàn từ trung ương tới địa phương và triển khai xây dựng các điểm chuẩn hóa mô hình hỗ trợ tiêu thụ nông sản trong mùa dịch tại các thành phố, khu dân cư;

- Phối hợp với Kênh VTV1, VTV 24 Đài truyền hình Việt Nam tổ chức truyền thông định hướng thúc đẩy tiêu thụ cho nông sản của các tỉnh thành.

c) Về chính sách hỗ trợ cho nông dân bị thiệt hại do ảnh hưởng dịch covid-19

Nhằm hỗ trợ nông dân bị thiệt hại do ảnh hưởng dịch covid-19, duy trì và phục hồi sản xuất, Bộ Nông nghiệp và PTNT tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ. Theo đó, Bộ đã và đang chỉ đạo các địa phương bám sát tình hình sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và thụ hưởng chính sách tín dụng hỗ trợ ứng phó dịch bệnh, các chính sách gia hạn/miễn/giảm thuế, phí với tiền thuê đất, tiền điện, tiền nước, cước viễn thông, các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động.

2. Một số giải pháp trong thời gian tới

Bước sang giai đoạn bình thường mới, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục cụ thể hoá các giải pháp, nhiệm vụ và ban hành Kế hoạch số 3968/QĐ-BNN-KH ngày 08/10/2021 về thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 21/9/2021 về việc thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Cụ thể:

a) Đối với sản xuất nông nghiệp

- Hướng dẫn địa phương điều chỉnh kế hoạch sản xuất nông lâm thủy sản, mùa vụ phù hợp với điều kiện thời tiết, diễn biến dịch bệnh Covid-19, nhằm bảo đảm vừa phòng chống dịch, thiên tai hiệu quả, vừa cung ứng đủ lương thực, thực phẩm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước, xuất khẩu;

- Để giảm thiểu rủi ro về giá, ổn định cung cầu hàng hóa nông sản trên thị trường, Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ động theo dõi sát tình hình và cung cấp thông tin định kỳ/đợt xuất cho Ban Chỉ đạo điều hành giá của Chính phủ, Tổ Điều hành Thị trường trong nước để thông tin, dự báo và khuyến cáo về sản xuất và thị trường các mặt hàng nông sản, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa.

- Chỉ đạo quyết liệt việc tổ chức triển khai, giám sát, cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo 3 trục sản phẩm: sản phẩm chủ lực quốc gia, đặc sản vùng miền, sản phẩm OCOP; cập nhật các khuyến nghị của thị trường nhập khẩu để các doanh nghiệp trong nước chủ động nâng cao năng lực sản xuất, sản phẩm đạt tiêu chuẩn đáp ứng quy định của thị trường các nước.

b) Về hỗ trợ tiêu thụ nông sản

- Giám sát chặt chẽ nguồn cung, giá bán nông sản, minh bạch thông tin thị trường. Trong thời gian tới, triển khai “Hệ thống cơ sở dữ liệu cung cầu nông sản” trên phạm vi cả nước để làm công cụ theo dõi sản lượng cung cầu nông sản, qua đó đưa ra các kịch bản tiêu thụ và giải pháp can thiệp cần thiết để điều tiết cung cầu đối với từng nhóm hàng và từng khu vực trong các tình huống.

- Tăng cường hỗ trợ kết nối tiêu thụ nông sản, khai thác tối đa các kênh thương mại điện tử, hạn chế khâu trung gian: (i) Phối hợp với Bộ Công Thương và các địa phương tăng cường tổ chức kết nối, giới thiệu doanh nghiệp liên kết hợp đồng tiêu thụ, bảo quản, chế biến nông sản, đặc biệt là các đối tượng cây trồng, vật nuôi chủ lực, có sản lượng lớn, thu hoạch tập trung; (ii) Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản các địa phương tham gia các hoạt động trực tuyến (hội chợ, tuần lễ quảng bá, kết nối cung cầu và tiêu thụ sản phẩm); (iii) Phối hợp các chuỗi phân phối trong nước, Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh quảng bá trực tuyến tiêu thụ trong nước, ưu tiên tiêu thụ sản phẩm nông sản tại địa phương trong điều kiện dịch Covid-19.

- Tích cực tháo gỡ rào cản kỹ thuật, mở cửa thị trường cho sản phẩm nông sản xuất khẩu: Tập trung vào các hoạt động tháo gỡ rào cản kỹ thuật và mở cửa thị trường xuất khẩu chính ngạch thêm nhiều sản phẩm nông sản vào các thị trường lớn và tiềm năng, như: Trung Quốc (sầu riêng, thạch đen, tổ yến, khoai lang tím, chanh leo, bơ, bưởi, na, roi, dứa), Hoa Kỳ (quả bưởi tươi), Nhật Bản (nhãn, bưởi, chanh leo), Hàn Quốc (tôm, thanh long ruột đỏ, bưởi, vú sữa, nhãn, vải, chôm chôm, thịt gia súc, gia cầm chế biến, trứng gia cầm chế biến), Myanmar (bưởi, xoài), Thái Lan (chôm chôm, bưởi, chanh leo, na, vú sữa), Úc (tôm tươi, nhãn, chanh leo), New-Zealand (chanh ta, chanh leo, nhãn, vú sữa, bưởi, vải, măng cụt, dứa hấu, mít)...

Bên cạnh các giải pháp của Chính phủ và các Bộ, ngành, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam: (i) Chủ động, tích cực triển khai các cơ chế, chính sách của Chính phủ nhất là triển khai cụ thể hóa Nghị quyết số 105/NQ-

CP ngày 09/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 21/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19; có cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông sản chủ lực của tỉnh; rà soát, điều chỉnh quy mô và cơ cấu sản xuất phù hợp; tổ chức sản xuất, chế biến theo tín hiệu và nhu cầu thị trường; (ii) Ưu tiên xây dựng các mô hình thí điểm liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ, kinh doanh sản phẩm đối với các sản phẩm nông sản chủ lực; xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm đặc trưng của địa phương; (iii) Tổ chức kết nối nông dân sản xuất với các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu; chủ động tăng cường tiêu thụ nội địa.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị cử tri tỉnh Quảng Nam; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Quảng Nam đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, CBTNS



ĐO TRƯỞNG

Lê Minh Hoan

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: **08** /SY-ĐĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày **24** tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn

Số 11594/BGTVT-KCHT**Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021**

V/v trả lời kiến nghị cử tri tỉnh
Quảng Nam gửi tới Kỳ họp
thứ 2, Quốc hội khóa XV.

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI Q. NAM	
ĐẾN	Số: .../65...
	Ngày: 31/12/21

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị xem xét bố trí đèn tín hiệu giao thông tại các nút giao thường xuyên xảy ra tai nạn: QL.1 với đường đi cầu Câu Lâu (cũ), thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên; ngã tư Quán Gò, xã Bình An, huyện Thăng Bình.”

Trước tiên, Bộ GTVT trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân. Về nội dung kiến nghị của cử tri, Bộ GTVT trả lời như sau:

Theo báo cáo của Tổng cục Đường bộ Việt Nam tại Văn bản số 8097/TCĐBVN-QLBT-ATGT ngày 04/11/2021, hiện trạng và tổ chức giao thông các nút giao trên QL.1 qua địa bàn tỉnh Quảng Nam được cử tri kiến nghị bố trí đèn tín hiệu giao thông cụ thể như sau:

1. Đối với nút giao giữa tuyến đường cầu Câu Lâu (cũ) và QL.1, thị trấn Nam Phước tỉnh Quảng Nam:

- Ngay sau khi nhận được kiến nghị của cử tri, Bộ GTVT đã yêu cầu Tổng cục ĐBVN¹ khẩn trương xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri, chỉ đạo, đôn đốc đơn vị quản lý đường bộ tăng cường hệ thống cảnh báo, an toàn giao thông, bổ sung vạch sơn mặt đường; đồng thời, tiếp tục theo dõi, thống kê và có giải pháp xử lý kịp thời đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực nút giao tại Km955+178/QL.1 giữa tuyến đường cầu Câu Lâu (cũ) và QL.1, thị trấn Nam Phước tỉnh Quảng Nam.

- Theo báo cáo của Tổng cục ĐBVN²: Qua theo dõi và thông tin từ Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Nam, Đội CSGT - Công an huyện Duy Xuyên và các Sở, Ban ngành của địa phương, trong các năm 2019, 2020 và 2021 chưa ghi nhận tai nạn giao thông nghiêm trọng hoặc ùn tắc giao thông xảy ra tại nút giao. Để tăng cường an toàn giao thông khu vực nút giao theo kiến nghị của cử tri, ngày 09/12/2021, Cục Quản lý đường bộ III – Tổng cục ĐBVN đã có buổi làm việc với Ban ATGT tỉnh Quảng Nam, Sở GTVT Quảng Nam, Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Duy Xuyên, Đội CSGT - Công an huyện Duy Xuyên, và UBND thị trấn Nam Phước và các

¹ Các văn bản số 11656/BGTVT-KCHT ngày 03/11/2021 và số 12561/BGTVT-KCHT ngày 26/11/2021 của Bộ GTVT.

² Văn bản số 9298/TCĐBVN-KHĐT-ATGT ngày 10/12/2021 của Tổng cục ĐBVN.

bên đều thống nhất chưa thực sự cần thiết để lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao này nhưng cần có giải pháp sửa chữa, cải tạo nút giao để khắc phục nguy cơ mất ATGT. Trên cơ sở đó, Bộ GTVT đã chấp thuận đề nghị của Tổng cục ĐBVN³, cho phép đầu tư công trình sửa chữa tăng cường hệ thống an toàn giao thông tại vị trí nút giao Km955+178/QL.1, tỉnh Quảng Nam với quy mô giải pháp: Tăng cường hệ thống báo hiệu (vạch sơn, gờ giảm tốc, đèn cảnh báo nháy vàng cho các phương tiện trước khi vào nút giao, ...); Điều chỉnh, bổ sung đảo kênh hóa các dòng xe tại nút kết hợp lắp đặt đèn phản quang.

Trong thời gian tới, Bộ GTVT tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo Tổng cục ĐBVN khẩn trương triển khai công trình sửa chữa tăng cường hệ thống an toàn giao thông tại vị trí nút giao tại Km955+178/QL.1 giữa tuyến đường cầu Cầu Lâu (cũ) và QL.1, thị trấn Nam Phước, đồng thời tiếp tục rà soát, điều chỉnh giải pháp sửa chữa khi cần thiết, hoàn thành công trình trong Quý II năm 2022, đảm bảo an toàn giao thông trên QL.1 qua địa phận tỉnh Quảng Nam, đáp ứng kiến nghị của cử tri.

2. Đối với Nút giao ngã tư Quán Gò Km983+490 QL.1, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam:

Tổng cục ĐBVN đã kiểm tra và xác định vị trí nút giao này là điểm đen tai nạn giao thông đường bộ. Để kịp thời xử lý điểm đen, nâng cao an toàn giao thông khu vực nút giao này, Tổng cục ĐBVN đã có Văn bản số 4206/TCĐBVN-ATGT ngày 23/6/2021, trong đó chấp thuận chủ trương đầu tư và giao cho nhà đầu tư BOT xử lý điểm đen tại vị trí này. Nhà đầu tư BOT (Công ty TNHH một thành viên CECO 545 BOT) đang hoàn thiện hồ sơ và chuẩn bị trình phê duyệt để triển khai thực hiện với giải pháp lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông, cạp vượt nổi mở rộng các góc rẽ và hoàn thiện hệ thống báo hiệu đường bộ đồng bộ với hệ thống đèn tín hiệu tại khu vực nút giao. Theo kế hoạch, nhà đầu tư thực hiện thi công xử lý điểm đen vào tháng 12/2021, dự kiến hoàn thành trong Quý I năm 2022 để nâng cao an toàn giao thông tại nút giao ngã tư Quán Gò Km983+490 QL.1, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của cử tri đối với ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Cổng TT điện tử Bộ GTVT;
- Tổng cục ĐBVN;
- Lưu VT, KCHT(GN-3b).


Nguyễn Văn Thế

³ Văn bản số 13913/BGTVT-KCHT ngày 28/12/2021 của Bộ GTVT.

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: **09** /SY-ĐDBQH

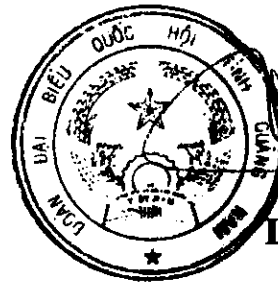
SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày **24** tháng 01 năm 202.

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở GTVT;
- UBMTTQVN huyện Duy Xuyên, Thăng Bình
(để trả lời cử tri);
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG




Lê Nho Tuấn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13913 /BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

V/v chấp thuận danh mục công trình chuẩn bị đầu tư bổ sung cho kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ năm 2022.

Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam

Căn cứ quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ GTVT quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ, sau khi xem xét đề nghị của Tổng cục ĐBVN tại Văn bản số 9298/TCĐBVN-KHĐT-ATGT ngày 10/12/2021 đề nghị cho phép đầu tư sửa chữa đột xuất tăng cường ATGT nút giao Km955+178/QL.1, tỉnh Quảng Nam, ý kiến của Vụ khoa học công nghệ tại Văn bản số 574/KHCN ngày 21/12/2021, ý kiến của Vụ An toàn giao thông tại Văn bản số 669/ATGT ngày 23/12/2021, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Đề nâng cao an toàn giao thông tại nút giao, khắc phục nguy cơ tiềm ẩn TNGT, Bộ GTVT chấp thuận về nguyên tắc bổ sung công trình tăng cường hệ thống ATGT tại vị trí nút giao Km955+178/QL.1 vào danh mục chuẩn bị đầu tư cho kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ 2022.

2. Giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

- Căn cứ quy định của pháp luật, danh mục công trình được Bộ GTVT chấp thuận chuẩn bị đầu tư tại Mục 1, rà soát nội dung công việc, giải pháp sửa chữa, kinh phí để thực hiện đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định;

- Khẩn trương tổ chức triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và hoàn thành công tác phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo kinh tế kỹ thuật) đảm bảo đúng quy định để làm cơ sở lập kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ năm 2022; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo KT-KT).

- Triển khai thực hiện khi được bố trí vốn theo quy định; Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định của các tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005; QCVN 41:2019/BGTVT, TCVN 12584:2019 *Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Định phản quang - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử*; Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 34:2020/TCĐBVN Gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ – Yêu cầu thiết kế;

3. Căn cứ nội dung trên, yêu cầu Tổng cục ĐBVN khẩn trương triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ; ATGT, KCHT, KHCN;
- Cục QLDB III;
- Lưu: VT, KCHT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

Số: 9303 /TCĐBVN-ATGT

V/v báo cáo giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh
Quảng Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT tại công văn số 13139/BGTVT-KCHT ngày 10/12/2021 về việc khẩn trương giải quyết kiến nghị cử tri tỉnh Quảng Nam; sau khi xem xét báo cáo của Cục QLDB III tại công văn số 2428/CQLĐBIII-ATGT ngày 10/12/2021 (kèm theo Biên bản ngày 09/12/2021), Tổng cục Đường bộ Việt Nam có ý kiến như sau:

Qua theo dõi và thông tin từ Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Nam, Đội CSGT - Công an huyện Duy Xuyên và các Sở, Ban ngành của địa phương, trong các năm 2019, 2020 và 2021 chưa ghi nhận tai nạn giao thông nghiêm trọng hoặc ùn tắc giao thông xảy ra tại nút giao Km955+178/QL.1 nêu trên; chỉ có một số vụ va quệt nhỏ, các bên tự thỏa thuận với nhau (năm 2019: 05 vụ, năm 2020: 05 vụ và trong năm 2021: xảy ra 03 vụ). Nguyên nhân xảy ra các vụ va quệt là do người tham gia giao thông (chủ yếu người đi xe máy, xe thô sơ) băng qua đường thiếu quan sát, chủ quan và không làm chủ tốc độ.

Ngày 09/12/2021, Cục QLDB III đã chủ trì, phối hợp Ban ATGT tỉnh Quảng Nam, Sở GTVT Quảng Nam, Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Duy Xuyên, Đội CSGT - Công an huyện Duy Xuyên, và UBND thị trấn Nam Phước kiểm tra hiện trường và thống nhất chưa thực sự cần thiết để lắp đặt đèn tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao.

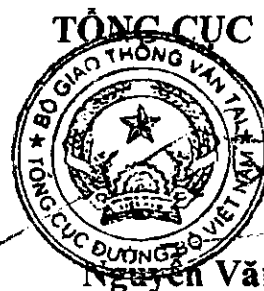
Đơn vị quản lý bảo trì tuyến đường đã tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên, dặm vá sơn mờ; sẽ di dời biển báo R.420 “Bắt đầu khu đông dân cư” đang cấm tại Km955+100(P) lùi về phía Bắc 100m để thông báo cho các phương tiện trước khi vào khu vực nút và bổ sung biển báo P.130 “Cấm dừng xe và đỗ xe” tại Km955+100 để cấm các phương tiện ô tô đậu đỗ tại khu vực đầu nút gây nguy cơ mất ATGT (xong trước 17/12/2021) và phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác giải tỏa hàng lang đường bộ.

Trên cơ sở thống nhất của các bên liên quan và đề xuất của Cục QLDB III, căn cứ tình hình tai nạn, hiện trạng nút giao, Tổng cục ĐBVN đã báo cáo tại công văn số 9298/TCĐBVN-ATGT ngày 10/12/2021 kiến nghị Bộ GTVT cho phép sửa chữa đột xuất công trình tăng cường hệ thống ATGT tại vị trí nút giao Km955+178/QL.1, tỉnh Quảng Nam với quy mô tăng cường hệ thống báo hiệu (vạch sơn, gờ giảm tốc, đèn cảnh báo nháy vàng cho các phương tiện trước khi vào nút giao, ...) và điều chỉnh, bổ sung đảo kênh hóa các dòng xe tại nút kết hợp lắp đặt đỉnh phản quang; kinh phí khoảng 0,6 tỷ đồng. Sau khi được Bộ GTVT chấp thuận, Tổng cục ĐBVN sẽ khẩn trương thực hiện để nâng cao ATGT nút giao trong Quý I năm 2022.

Trên đây là ý kiến của Tổng cục ĐBVN, báo cáo Bộ GTVT xem xét, chỉ đạo. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ (để b/c);
- Phó TCT Nguyễn Xuân Cường;
- Ban ATGT tỉnh Quảng Nam;
- Vụ KHĐT, QLBT;
- Lưu: VT, ATGT (VSQ-2b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huyện